

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa chất dụng cụ phục vụ giảng dạy và nghiên cứu cho Khoa Sinh học – Công nghệ Sinh học học kỳ 1 năm học 2026-2027 theo danh mục đính kèm.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- 1. Yêu cầu đơn vị báo giá tuân thủ theo số thứ tự danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá (Phụ lục 1), đối với mục hàng hóa không báo giá được giữ nguyên tên hàng hóa, để trống đơn giá.**
- Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá: Trường Đại học Khoa học tự nhiên tiếp nhận báo giá đồng thời theo 2 hình thức:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Quản trị Thiết bị - A04 - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán, TP. HCM. Số điện thoại: 028 38304094.
 - Nhận qua email: vtdquynh@hcmus.edu.vn / Zalo: 0968144871 - Văn Thiên Diễm Quỳnh.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo đến hết ngày 20 tháng 04 năm 2026.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 20 tháng 04 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục các mặt hàng yêu cầu báo giá tại Phụ lục 1.
- Địa điểm cung cấp: Tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán và Khu đô thị Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 120 ngày.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: Không áp dụng.
 - Phương thức thanh toán: *thanh toán chuyển khoản qua ủy nhiệm chi của Kho bạc Quận 5 TP.HCM*
- Thành phần hồ sơ báo giá:
 - Báo giá: Theo mẫu báo giá đính kèm tại Phụ lục 2.
 - Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với nội dung báo giá.
 - Văn bản minh chứng đơn vị báo giá có tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật của mặt hàng báo giá và tài liệu liên quan (nếu có).
6. Các thông tin khác:
- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm thuế, phí và các loại chi phí khác theo quy định hiện hành.
 - Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu...
- Trân trọng thông báo.

TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ

(Đã ký)

Lê Thị Nga

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ.

S T T	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Ethanol absolute, C ₂ H ₆ O	E/0650D F/17	Thermo Fisher	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Phần trăm độ tinh khiết: 99,8% Dạng vật chất: Lỏng pH: 7 Điểm sôi: 78° C	Chai/ 2,5 Lít	1
2	Kit tách chiết, EZ-10 Column and collection tube	SD5005	Biobasic	2024	Canada	Biobasic	Chất liệu: Polypropylen Kiểu lọc: Thẩm hút Khối lượng làm việc: 0,7 mL Dung tích phễu: 1,0 mL	Gói/ 100 cái	1
3	Kit tách chiết, Taq DNA Polymera se, recombin ant (5 U/μL)	EP0402	Thermo Fisher	2024	Lithua nia	Thermo Fisher Scientific	Hiệu suất PCR giàu GC: Thấp Đề sử dụng với (Ứng dụng): Chuẩn PCR Loại sản phẩm: Taq DNA Polymerase (Tái tổ hợp)	Ống/ 500 Units	1
4	Chloroform, 99.8+%, CHCl ₃	C/4960/1 7	Fisher Chemical	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Màu: Không màu Khối lượng mol: 119,38g/mol Độ nóng chảy: - 63°C	Chai/ 2.5 Lít	1
5	PHENOL SATUR ATED pH 7.9	DD-020	ABT	2024	Việt Nam	ABT	Mục đích: Phenol saturated pH 7.9 sử dụng trong tách chiết, tinh sạch DNA khỏi protein trên mẫu thực vật, mẫu tế bào nuôi cấy,... Điều kiện lưu trữ: Nhiệt độ mát 2-8°C	Chai/ 400 ml	1
6	Enzyme cắt giới hạn, EcoRI (10U/μl)	ER0271	Thermo Fisher	2024	Lithua nia	Thermo Fisher Scientific	Nồng độ: 10U/μl Độ nhạy methyl hóa: Nhạy cảm với Methyl CpG, Không nhạy cảm với Methyl Dam, Không nhạy cảm với Methyl Dcm Nhiệt độ phản ứng tối ưu: 37°C	Ống/ 5,00 0 Units	1

7	Kit tách chiết, XhoI (10 U/ μ L)	ER0695	Thermo Fisher	2024	Lithuania	Thermo Fisher Scientific	Nồng độ: 10 U/ μ L Độ nhạy methyl hóa: Nhạy cảm với Methyl CpG, Không nhạy cảm với Methyl Dam, Không nhạy cảm với Methyl Dcm Enzyme: Xho I	Ống/ 5,00 0 Units	1
8	Acetic acid, potassium salt, 99+%, pure, anhydrous, C ₂ H ₃ KO ₂	220150010	Thermo Scientific Chemicals	2024	Hà Lan	Thermo Fisher Scientific	Màu: Trắng Phổ hồng ngoại: Phù hợp Hàm lượng: \geq 99.0 %	Chai/ 1 kg	1
9	Môi trường dinh dưỡng, IPTG	IB0168	Biobasic	2024	Canada	Biobasic	Dạng vật chất: Bột tinh thể màu trắng Độ nóng chảy: 112°C \pm 2°C	Chai/ 1 gam	1
10	Môi trường, Agarose M	SA002-0500	Genedirex	2024	Đài Loan	Genedirex	Xuất hiện: Bột màu trắng Độ bền gel 1% (w/v) gel: >1200 g/cm ² Điểm nóng chảy của gel 1,5% (w/v): 87-89°C	Chai/ 500 gam	1
11	Kit tách chiết, dNTP Mix (10 mM each)	P031-02	Vazyme	2024	Trung Quốc	Vazyme	PCR companion: dNTP Mix chứa các dung dịch nước được trộn sẵn của dATP, dCTP, dGTP và dTTP, mỗi dung dịch có nồng độ cuối cùng là 10 mM	Ống/ 5 x 1 ml	1
12	X-Gal	BB0083	Biobasic	2024	Canada	Biobasic	Dạng: Bột tinh thể màu trắng đến trắng ngà Màu của dung dịch (1% trong DMF/nước 1:1): Colorless	Chai/ 1 gam	1
13	RNase A, DNase and protease-free (10 mg/mL)	EN0531	Thermo Scientific	2024	Lithuania	Thermo Fisher Scientific	Loại sản phẩm: RNase A. Khối lượng: 10 mg Nồng độ: 10 mg/mL	Chai/ 10 mg	1

14	Glycerol, 99+%, C3H8O3	G/0650/15	Thermo Fisher	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Điểm nóng chảy: 18°C Ph: 5 Điểm sôi: 290°C	Chai/ 1 Lít	1
15	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
16	Ống ly tâm 50ml	CFT000500	Jet Biofil	2024	Trung Quốc	Guangzhou Jet Bio-Filtration Co., Ltd.	Thân ống: Polypropylene (PP) Nắp ống: Polyethylene mật độ cao (HDPE) Dung tích: 50 ml	Thùng g/ 500 cái	1
17	Ống ly tâm 15ml	CFT000150	Jet Biofil	2024	Trung Quốc	Guangzhou Jet Bio-Filtration Co., Ltd.	Thân ống: Polypropylene (PP) Nắp ống: Polyethylene mật độ cao (HDPE) Dung tích: 15 ml	Thùng g/ 500 cái	1
18	Ống PCR 0,2ml	MB-P02-A	Gunster	2024	Trung Quốc	Gunster	Vật liệu: nhựa PP USP Thể tích: 0.2ml Không có: DNase, RNase, DNA, PCR Inhibitor, ATP, Endotoxin	Gói/ 500 cái	1
19	Ống Microtube PP 1.5ml nắp phẳng, nhãn mờ chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/ 500 cái	1
20	Đầu tip xanh 1000 µl	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tip polypropylene loại từ 100 đến 1000 µl	Gói/ 500 cái	1
21	Đầu tip 10 uL	20-0010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích hút mẫu: 10µl Có thể hấp tiệt trùng	Gói/ 1000 cái	1
22	Đầu tip vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tip màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
23	Môi trường, Agarose M	SA002-0500	Genedirex	2024	Đài Loan	Genedirex	Xuất hiện: Bột màu trắng Độ bền gel 1% (w/v) gel: >1200 g/cm ² Điểm nóng chảy của gel 1,5% (w/v): 87-89°C	Chai/ 500 gam	1

24	SolGent™ 1 kb Plus DNA Ladder	SDL54-B500	Solgent	2024	Hàn Quốc	Solgent	Kích thước dài: 100 bp ~ 10.000 bp Số dài: 16 Nồng độ: 150 ng/μℓ	Bộ/ 0.1 ml x 5 ống	1
25	SolGent™ 1 kb Plus DNA Ladder	SDL54-B500	Solgent	2024	Hàn Quốc	Solgent	Kích thước dài: 100 bp ~ 10.000 bp Số dài: 16 Nồng độ: 150 ng/μℓ	Bộ/ 0.1 ml x 5 ống	1
26	Ống Microtube PP 2ml nắp phẳng, nhãn mờ-chia vạch	23073	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 2 ml đáy tròn Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/ 500 cái	1
27	Ống Microtube PP 1.5ml nắp phẳng, nhãn mờ-chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/ 500 cái	1
28	Ống ly tâm, eppendorf 0,5ml	80-0500	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: polypropylene Dung tích: 0,5 ml Nhiệt độ: -20°C đến 121°C	Hộp/ 500 cái	1
29	Ống ly tâm, Falcon 15ml	50015	SPL	2024	Hàn Quốc	SPL Life Sciences	Vật liệu: PP/HDPE Kích thước: 17,00 x 120,70 mm	Thùng/ 500 cái	1
30	Ống ly tâm, Conical tubes 50 ml	50050	SPL	2024	Hàn Quốc	SPL Life Sciences	Vật liệu: PP/HDPE Kích thước: 30,00 x 116,70 mm	Thùng/ 500 cái	1
31	Màng Parafilm 10 cm x 38 m	PM996	Amcor	2024	Mỹ	Amcor	Vật liệu: Giấy Parafilm Quy cách: 4 inches x 125 feet (10 cm x 38m)	Cuộn	1
32	Đầu tip 50-1000 μl	1001/E	APTACA	2024	Ý	APTACA	Vật liệu: Polypropylene Dung tích: 50-1000 ul	Gói/ 1000 cái	1
33	Đầu tip vàng có khóa 0-200 μl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tip màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 μl	Gói/ 1000 cái	1

34	Đầu tip 10 uL	20-0010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích hút mẫu: 10µl Có thể hấp tiệt trùng	Gói/ 1000 cái	1
35	Bao rác đại 780 x 900 mm	DD780	Đại Hoàng Nguyên	2024	Việt Nam	Đại Hoàng Nguyên	Size sản phẩm: đại, 780 x 900 mm Sản phẩm gồm 3 cuộn, tổng trọng lượng 1kg	Kg	1
36	Bơm tiêm 10 ml	BT10-KT-VH	Vinahankook	2024	Việt Nam	Vinahankook	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 10 ml	Hộp/ 100 cái	1
37	Bút lông dầu màu xanh	FO-PM-09	Thiên Long	2024	Việt Nam	Thiên Long	Bề rộng 2 nét viết: 0,8 mm & 6 mm Màu mực: Xanh	Cái	1
38	Bút lông viết bảng màu xanh	BIZ-WB02	Thiên Long	2024	Việt Nam	Thiên Long	Bề rộng 2 nét viết: 0,8 mm & 6 mm Màu mực: Xanh Loại: viết bảng trắng có thể xóa	Cái	1
39	Dây thun	Size 50mm	Lợi lợi	2024	Việt Nam	Lợi lợi	Vật liệu: Cao su tự nhiên Size: 50 mm Chịu nhiệt hấp tiệt trùng	Kg	1
40	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/ 100 cái	1
41	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/ 100 cái	1
42	Găng tay nilon	Găng-nilon	Tuấn Ngọc	2024	Việt Nam	Tuấn Ngọc	Bao tay ni lông tiện lợi được sản xuất từ hạt PE có độ bền cao và chịu được mọi tác động lý hóa trong nhiều điều kiện môi trường sử dụng khác nhau.	Hộp/ 100 cái	1

43	Giấy A4 70gsm	A4 Double A 70gsm	Double A	2024	Việt Nam	Double A	Chất lượng: Giấy trắng đẹp, láng, mịn Quy cách: Khổ A4 (500sheets/ Ream) Định lượng: 70gsm	Xấp	1
44	Giấy vệ sinh	Saigon Care-giấy cuộn	Saigon Care	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Nguyên liệu bột giấy 100%, phụ gia. Giấy dai, mềm mại và an toàn cho da.	Gói/ 10 cuộn	1
45	Ly giấy loại nhỏ	Lygiay.1 50ml	Coop Select	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Vật liệu: Giấy phủ màng dành cho thực phẩm Dung tích: 150 ml	Cái	1
46	Giấy nhôm 5 cm x 30 m	R12	Ringo	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Loại sản phẩm: Màng nhôm bọc thực phẩm Kích thước: Dài 5m x rộng 30 cm	Cuộn	1
47	Nước rửa tay 450 gam	P03374	Lifebuoy	2024	Việt Nam	UNILEV ER	Nước rửa tay: Công thức Ag+ Khối lượng: 450 gam Mùi: Có mùi An toàn da tay	Chai/ 450 gam	1
48	Môi trường dinh dưỡng, Tryptone Broth (Trypton e Water)	M463	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Tryptone: 10,000 g/l Sodium chloride: 5,000 g/l pH: 7,5±0,2	Chai/ 500 gam	1
49	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5- 96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
50	di- Potassiu m hydrogen phosphat e anhydrou s, K2HPO4	16788- 57-1	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Hàm lượng ≥98,0% pH: 9,0-9,3 Chloride(Cl): ≤0,004% Sulfate(SO4): ≤0,03%	Chai/ 500 gam	1
51	Bột thạch, Agar	Agar-1Kg	Platapiant ong	2024	Thái Lan	Wong Tawee	Dạng vật lý: bột Màu: trắng Dùng cấy mô Tan tốt trong nước nóng trên 85°C, không tan trong nước lạnh.	Kg	1

52	Bột cao nấm men, Yeast Extract Powder	RM027-500G	HIMEDI A	2024	Ấn Độ	HIMEDI A	Số lượng vi khuẩn: ≤ 2000 CFU / gram Số lượng nấm men & nấm mốc: ≤ 100 CFU / gram Tổng Nitrogen: $\geq 10,50\%$ Amino Nitrogen: $\geq 4,50\%$	Chai/ 500 gam	1
53	D-Glucose, C ₆ H ₁₂ O ₆	1.18327.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: 52,50-53,00 Dạng vật chất: Bột kết tinh màu trắng không màu, không mùi, Hóa hơi sấy: 7,5%-9,1%	Chai/ 500 gam	1
54	Sodium chloride, NaCl	1.01307.040	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng (NaCl) $\geq 99,5\%$ Giá trị pH (dung dịch 50g / L, 25 °C): 5,0 - 8,0 Chất không hòa tan trong nước: $\leq 0,005\%$	Chai/ 500 gam	1
55	Ammonium Chloride	12125-02-9	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Dạng vật chất: Không mùi, vị mặn, dễ hút ẩm, dạng bột hoặc hạt kết tinh màu trắng. Hàm lượng: 99,5% %	Chai/ 500 gam	1
56	Nước lau sàn	Sunlight-lausan-3,6kg	Sunlight	2024	Việt Nam	Unilever	Tinh dầu hoa lily, hương thảo, các thành phần làm sạch.	Gói/ 3.6 kg	1
57	Nước rửa tay 450 gam	P03374	Lifebuoy	2024	Việt Nam	UNILEVER	Nước rửa tay: Công thức Ag+ Khối lượng: 450 gam Mùi: Có mùi An toàn da tay	Chai/ 450 gam	1
58	Lọ trữ lạnh 2 ml	81-8204	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Polypropylene Nhiệt độ: -86°C - 121°C Dung tích: 2 ml	Gói/ 50 cái	1
59	Băng keo chỉ thị nhiệt	1322-12MM	3M	2024	Mỹ	3M	Chiều dài: 55 mét Chiều rộng: 12 mm	Cuộn	1
60	Bộ cối chày sứ Ø100mm	C33595-0100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Sứ Đường kính cối: 100mm	Bộ	1

61	Bông gòn không thấm	Bông Mỡ-1KG	Bảo Thạch	2024	Việt Nam	Châu Ngọc Thạch	Vật liệu: 100% bông tự nhiên, đã được chải qua để loại bỏ tạp chất. Kết cấu mịn màng và mềm mại. Không thấm nước.	Kg	1
62	Bông gòn thấm	Bông-1KG	Bảo Thạch	2024	Việt Nam	Châu Ngọc Thạch	Vật liệu: 100% bông xơ tự nhiên Khả năng thấm hút cao và nhanh. Mịn màng, mềm mại, không gây kích ứng da. Thân thiện môi trường, bông trắng và sạch. Bông có sợi sơ dài và chắc chắn, nên khi sử dụng sẽ không bị đổ bụi.	Kg	1
63	Găng tay nilon	Găng-nilon	Tuấn Ngọc	2024	Việt Nam	Tuấn Ngọc	Bao tay ni lông tiện lợi được sản xuất từ hạt PE có độ bền cao và chịu được mọi tác động lý hóa trong nhiều điều kiện môi trường sử dụng khác nhau.	Hộp/100 cái	1
64	Lamelle/Phiến kính 22*22mm	0101050	Marienfel d	2024	Đức	Marienfel d	Vật liệu: Thủy tinh Kích thước: 22x22 mm	Hộp/100 cái	1
65	Giấy vệ sinh	Giấy cuộn-An An	An An	2024	Việt Nam	An An	Dạng cuộn, giấy vệ sinh 2 lớp	Cuộn	1
66	Que cấy vòng	ONE.QC V.200	ONELAB	2024	Việt Nam	Thanh Vân	Vật liệu: Thép không gỉ Chiều dài: 200 mm	Cái	1
67	Màng nhôm 45 cm x 5 cm	R18	Goodfoil	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Vật liệu: giấy nhôm, bạc Kích thước: 45 cm x 5 m	Cuộn	1
68	Miếng rửa chén	CN10,1cm	Sai gon Coop	2024	Việt Nam	Sai gon Coop	Được sản xuất từ mặt lưới bọc lớp mút đặc bên trong nên miếng rửa chén dễ dàng làm sạch các bề mặt không gây trầy xước Kích thước: 10,1 cm x 7,6 cm	Cái	1

69	Giá pipet ngang bằng nhựa (12 vị trí)	US-C3736000E	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: PP 12 vị trí	Cái	1
70	Micropipet hấp tiết trùng 1 kênh 10-100µl	LHP2-V10	Phoenix Instrument GmbH	2024	Trung Quốc	Dlab	Độ chính xác ± %: 1,00 Hiện thị vạch chia < %: 0,40 Có thể hấp tiết trùng	Cái	1
71	Hộp quẹt	Q7	Hoa Việt	2024	Việt Nam	Hoa Việt	Bật lửa nhựa là thiết bị được dùng để tạo ra ngọn lửa nhằm tạo nguồn lửa	Cái	1
72	Bột thịt, HM Extract Powder	RM003-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Số lượng vi khuẩn: ≤ 2000 CFU/gram Số lượng nấm men & nấm mốc: ≤ 100 CFU/gram Total Nitrogen: ≥ 11,50% Amino Nitrogen: ≥ 3,20% Sodium chloride: ≤ 6,0%	Chai/ 500 gam	1
73	Bột thịt, HM Peptone B Powder	RM002-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Số lượng vi khuẩn: ≤ 2000 CFU/gram Số lượng nấm men & nấm mốc: ≤ 100 CFU / gram Tổng Nitrogen: ≥ 12,50% Amino Nitrogen: ≥ 3,50%	Chai/ 500 gam	1
74	Calcium carbonate, CaCO ₃	GRM1044	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Độ hòa tan: 33,3 mg hòa tan trong 1 mL axit clohydric loãng Cl: ≤ 0,025%	Chai/ 500 gam	1
75	Sulfuric acid, H ₂ SO ₄	1.14006.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: là chất lỏng nhờn trong suốt không màu, không mùi. Tỷ trọng tương đối: 1,83 Mật độ hơi tương đối: 3,4	Chai/ 500 gam	1
76	Starch soluble, (C ₆ H ₁₀ O ₅) _n	1.24255.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: Bột màu trắng. Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 1,499 - 1,513g / cm ³ Tính tan: Không tan trong nước, etanol và etc.	Chai/ 500 gam	1

77	BHI Broth (Brain Heart Infusion Broth)	M210-500G	Himedia	2024	Ân Độ	HIMEDIA	HM infusion powder #: 12.500 BHI powder: 5.000 Proteose peptone: 10.000	Chai/500 gam	1
78	Ammonium molybdate tetrahydrate, (NH ₄) ₆ Mo ₇ O ₂₄ .4H ₂ O	1.06010.020	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng: Tinh thể lắng trụ không màu hoặc hơi xanh lục. Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 2,38-2,95	Chai/500 gam	1
79	Ammonium acetate, CH ₃ COONH ₄	1.06042.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng: Chất rắn màu trắng, có vị axit yếu Giá trị pH: 6,7-7,3 50g/l H ₂ O (20°C)	Chai/500 gam	1
80	Tartaric acid, HOOCCH(OH)CH(OH)COOH	1.14137.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng: Rắn, màu trắng, không vị. pH: 1.6 (100 g/l H ₂ O, 25°C)	Chai/500 gam	1
81	Ống Microtube PP 2ml nắp phẳng, nhãn mờ chia vạch	1230-16-100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Đường kính: 16 mm Cao: 100 mm	Cái	1
82	Màng Parafilm 10 cm x 38 m	PM996	Amcors	2024	Mỹ	Amcors	Vật liệu: Giấy Parafilm Quy cách: 4 inches x 125 feet (10 cm x 38m)	Cuộn	1
83	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 15ml-17x120mm	21408	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Tiệt trùng Kích thước: 17x120 mm	Gói/50 cái	1
84	Ống Microtube PP 1.5ml nắp phẳng, nhãn mờ chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/500 cái	1

85	Đầu típ xanh 1000 µl	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ polypropylene loại từ 100 đến 1000 µl	Gói/ 500 cái	1
86	Đầu típ vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
87	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 50ml-30x115mm	21401	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Kiểu: Có nắp vặn Kích thước: 30x115 mm	Gói/ 100 cái	1
88	Giá đa năng 4 mặt. nhựa PP	ONE.CT R.1003	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Giá giữ tube ly tâm 50ml, 15ml, 1.5ml, 0.5 ml Chịu nhiệt: -196°C-121°C	Cái	1
89	Buồm đếm Neubauer - improved, 0,1 mm	0640030	Marienfel d	2024	Đức	Marienfel d	tuân thủ tiêu chuẩn DIN 12847 Neubauer-improved Kích thước: 0.1 mm	Cái	1
90	Trắc vi thị kính	ONE.WF 10X	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Độ phóng đại: 10X Quang trường: 22 hoặc 18 mm Đường kính mắt kính: 35 mm	Cái	1
91	Lam kính trắc vi	ONE.TK 901	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Lam kính kích thước 26*76mm Có khắc thước với 100 vạch, mỗi vạch nhỏ nhất có kích thước 10 micron (micromet)	Cái	1
92	Isopropanol, CH ₃ CH ₂ OH	CH ₃ CHO HCH ₃ -500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Hợp chất không màu, dễ cháy với mùi mạnh. Quy cách đóng gói: chai 500 ml	Chai/ 500 ml	1
93	Môi trường, Peptone, Bacteriological	RM001-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	HIMEDIA	Số lượng vi khuẩn ≤ 2000 CFU / gram Số lượng nấm men & nấm mốc ≤ 100 CFU / gram TotalNitrogen ≥ 13,50% AminoNitrogen ≥ 3,00%	Chai/ 500 gam	1

94	Bột thạch, agar	Duymai Agar-1Kg	Duy Mai	2024	Việt Nam	Duy Mai	Dạng vật chất: bột Màu: trắng Dùng cấy mô Tan tốt trong nước nóng trên 85°C, không tan trong nước lạnh.	Kg	1
95	Cồn tuyệt đối, C ₂ H ₅ OH	C ₂ H ₅ OH -99.5-LIT	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 99,5% Dạng vật lý: Chất lỏng không màu Quy cách đóng gói: chai 1 lit	Chai/ 1 Lit	1
96	Sodium hydroxide, NaOH	1310-73-2	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Dạng: rắn màu trắng đục, dễ chảy nước. Nồng độ: ≥96,0%	Chai/ 500 gam	1
97	Hydrochloric acid, HCL	1.14008.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật lý: Là chất khí cô đặc không màu, mùi hắc. Tỉ trọng tương đối: 1,19 Tỉ trọng hơi tương đối: 1,27 Điểm nóng chảy (°C): -114,2	Chai/ 500 ml	1
98	Cồn 96, C ₂ H ₅ OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
99	Sodium dihydrogen phosphate dihydrate, NaH ₂ PO ₄ .2H ₂ O	1.01503.020	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: ≥99,0% Chloride (Cl): ≤0,005% Sulfate (SO ₄): ≤0,005%	Chai/ 500 gam	1
100	di-Sodium Hydrogen Phosphate, Na ₂ HPO ₄ .12H ₂ O	7558-79-4	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Bột kết tinh màu trắng. Hàm lượng ≥ 99,7%	Chai/ 500 gam	1
101	di-Potassium hydrogen phosphate anhydrous,	16788-57-1	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Hàm lượng ≥98,0% pH: 9,0-9,3 Chloride(Cl): ≤0,004% Sulfate(SO ₄): ≤0,03%	Chai/ 500 gam	1

	K ₂ HPO ₄								
102	Potassium dihydrogen phosphate, KH ₂ PO ₄	1.01863.020	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: ≥99,5% Chất không tan trong nước: ≤0,002% Chloride(Cl): ≤0,001%	Chai/ 500 gam	1
103	Potassium hydroxide, KOH	1.01763.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: ≥ 85,0% Carbonate: ≤ 1,5% Chloride: ≤ 0,01%	Chai/ 500 gam	1
104	Acetic Acid, CH ₃ COOH	64-19-7	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Nồng độ: 99,5% Dạng vật lý: Chất lỏng	Chai/ 500 ml	1
105	Sodium chloride, NaCl	1.01307.040	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng (NaCl) ≥99,5% Giá trị pH (dung dịch 50g / L, 25 °C): 5,0 - 8,0 Chất không hòa tan trong nước: ≤0,005%	Chai/ 500 gam	1
106	D-Glucose, C ₆ H ₁₂ O ₆	1.18327.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: 52,50-53,00 Dạng vật chất: Bột kết tinh màu trắng không màu, không mùi, Hóa hơi sấy: 7,5%-9,1%	Chai/ 500 gam	1
107	Barium hydroxide octahydrate, Ba(OH) ₂ .8(H ₂ O)	1.03675.016	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng: bột màu trắng. Tỷ trọng tương đối: 4,5 Điểm nóng chảy (°C): 408	Chai/ 500 gam	1
108	Sodium potassium tartrate tetrahydrate, C ₄ H ₄ KNaO ₆ .4H ₂ O	1.01560.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: ≥99,0% Dạng vật chất: rắn không màu đến trắng không vị, Chloride (Cl): ≤0,001%	Chai/ 500 gam	1

109	Đũa thủy tinh F6 x 300 mm	1294-6-300	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Kích thước: Đường kính 6 mm x dài 300 mm	Cái	1
110	Đũa thủy tinh F7 x 350 mm	1294-7-350	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Kích thước: Đường kính 7 mm x dài 350 mm	Cái	1
111	Que trang	ONE.QC T.230	ONELAB	2024	Việt Nam	Thanh Vân	Vật liệu: Thủy tinh Chiều dài: 230 mm	Cái	1
112	Chai thủy tinh nâu 1000ml, nắp vặn xanh	1408-02-1000	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3, nắp vặn Dung tích: 1000 ml Chiều cao: 225 mm Đường kính thân: 101 mm	Cái	1
113	Chai thủy tinh trắng 1.000 ml, nắp vặn xanh	1408-01-1.000	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3, nắp vặn Chiều cao: 225 mm Đường kính thân: 101 mm	Cái	1
114	Micropipet hấp tiệt trùng 1 kênh 0.5-10 μ l	LHP2-V05	Phoenix Instrument GmbH	2024	Trung Quốc	Dlab	Độ chính xác \pm %: 1,50 Hiện thị vạch chia < %: 1,50 Có thể hấp tiệt trùng	Cái	1
115	Micropipet hấp tiệt trùng 1 kênh 10-100 μ l	LHP2-V10	Phoenix Instrument GmbH	2024	Trung Quốc	Dlab	Độ chính xác \pm %: 1,00 Hiện thị vạch chia < %: 0,40 Có thể hấp tiệt trùng	Cái	1
116	Ống nghiệm, 16x160	BLS.WR.10	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: ASTM E-438 Type-1 Class A, Thủy tinh Boro 3.3 Dung tích: 20 ml Đường kính: 16 mm Cao: 160 mm	Cái	1
117	Buret thủy tinh trắng khóa PTFE 25ML/0,05	BLS.180 0.10	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3, khóa nhựa PTFE Chia vạch: 0,1ml Sai số: 0,05ml	Cái	1
118	Bộ giá đỡ cọc	AA330-140	ONELAB	2024	Việt Nam	Hữu Đạt	Vật liệu: Đé thép sơn tĩnh điện, trụ thép không gỉ Kích thước đế: 140x200 mm Kích thước trụ: 600x10 mm	Cái	1

11 9	Bông gòn không thấm	Bông Mỡ-1KG	Bảo Thạch	2024	Việt Nam	Châu Ngọc Thạch	Vật liệu: 100% bông tự nhiên, đã được chải qua để loại bỏ tạp chất. Kết cấu mịn màng và mềm mại. Không thấm nước.	Kg	1
12 0	Lamelle/ Phiến kính 22*22m m	0101050	Marienfel d	2024	Đức	Marienfel d	Vật liệu: Thủy tinh Kích thước: 22x22 mm	Hộp/ 100 cái	1
12 1	Lam kính tròn	C33050- 030P72	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Kích thước: 25 x 76 mm Đày: 0,8-1 mm	Hộp/ 72 cái	1
12 2	Đầu tips vàng có khóa 0- 200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tips màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
12 3	Đầu tips vàng có khóa 0- 200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tips màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
12 4	Ống Microtub e PP 1.5ml nắp phẳng, nhãn mờ- chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/ 500 cái	1
12 5	Ống Microtub e PP 2ml nắp phẳng, nhãn mờ- chia vạch	23073	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 2 ml đáy tròn Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/ 500 cái	1
12 6	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 15ml- 17x120m m	21408	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Tiệt trùng Kích thước: 17x120 mm	Gói/ 50 cái	1
12 7	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 50ml- 30x115m m	21401	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Kiểu: Có nắp vận Kích thước: 30x115 mm	Gói/ 100 cái	1

128	Chổi rửa ống nghiệm 16mm	VC16x160	ONELAB	2024	Việt Nam	Hữu Đạt	Vật liệu: Sợi thép bện lông thú Kích thước: Ø16x160 mm	Cái	1
129	Chai thủy tinh trắng 1.000 ml, nắp vặn xanh	1408-01-1.000	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3, nắp vặn Chiều cao: 225 mm Đường kính thân: 101 mm	Cái	1
130	Chai thủy tinh nâu 1000ml, nắp vặn xanh	1408-02-1000	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3, nắp vặn Dung tích: 1000 ml Chiều cao: 225 mm Đường kính thân: 101 mm	Cái	1
131	Giấy cân 100x100 mm	C14650004P	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Giấy Kích thước: 100 x100 mm	Hộp/500 tờ	1
132	Dao mổ số 11	K-11	Doctor RIBBEL	2024	Ấn Độ	Doctor RIBBEL	Vật liệu: Thép không gỉ Số: 11	Hộp/100 cái	1
133	Đèn cồn 150ml	1381-150	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Cao: 118 mm	Cái	1
134	Que cấy vi sinh đầu thẳng	KH200-10	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thép không gỉ Chiều dài: 200 mm	Cái	1
135	Cán dao mổ số 7	B.7	Bismed	2024	Ấn Độ	Bismed	Vật liệu: Thép không gỉ Số: 7	Cái	1
136	Thanh khuấy từ 5*10 mm	070.001.010	DINLAB Laborger äte	2024	Czech	Technosk lo	Vật liệu: Thép từ tính bọc PTFE Kích thước: 5 x 10 mm Hình dạng: Trụ tròn	Cái	1
137	Bộ cối chày sứ Ø80mm	C33595-0080	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Sứ Đường kính cối: 80mm	Bộ	1
138	Tetracycline hydrochloride, C ₂₂ H ₂₄ N ₂ O ₈ .H ₂ CL	TB0504	Biobasic	2024	Canada	Biobasic	Dạng: Bột màu vàng pH: 1.8-2.8 Độ quay quang học cụ thể: -240 ~ -258°	Chai/100 gam	1
139	Dung dịch, α-Glucosidase from Saccharomyces cerevisiae	G5003	Sigma-Aldrich	2024	Singapore	Sigma-Aldrich	Protein by Biuret: ≥50% alpha-Galactosidase: ≤0,1%	Ống/100 unit	1

140	Potassium acetate, C ₂ H ₃ O ₂ K	PB0438	Biobasic	2024	Canada	Biobasic	Dạng: Bột tinh thể màu trắng Hàm lượng: ≥99.0% pH của dung dịch 5%: 6.5-9.0 tại 25°C	Chai/ 500 gam	1
141	Calcium carbonate, CaCO ₃	1.03302.020	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng: bột trắng không mùi, không vị hoặc tinh thể không màu. Tỷ trọng tương đối: 2,70 - 2,95	Chai/ 500 gam	1
142	Đĩa 96 giếng	30096	SPL	2024	Hàn Quốc	SPL Life Sciences	Kích thước: 85,40 x 127,60 x 14,40 DNase / RNase – free	Thùng/ 50 cái	1
143	Nút cao su 2 lỗ x 5mm	US--C38620026T	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: cao su Kiểu: 02 lỗ 5mm Kích thước: 26 x 32 x 28 mm	Cái	1
144	Bình tam giác thủy tinh miệng rộng 250 ml	1120-250	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Đường kính cổ: 50 mm Đường kính đáy: 85 mm Chiều cao: 140 mm	Cái	1
145	Pipette nhựa tiết trùng 10ml	07-5010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Được làm từ polystyrene nguyên chất trong suốt cao cấp Tiết trùng bằng chùm tia điện tử Dung tích: 10.00ml	Cái	1
146	Giấy lọc định tính 110mm, chảy trung bình	102-110	Newstar	2024	Trung Quốc	Newstar	Vật liệu: Giấy lọc Đường kính: 110 mm Loại: định tính chảy trung bình	Hộp/ 100 tờ	1
147	Giấy lọc định tính 110mm, chảy chậm	103-110	Newstar	2024	Trung Quốc	Newstar	Vật liệu: Giấy lọc Đường kính: 110 mm Loại: định tính chảy chậm	Hộp/ 100 tờ	1
148	Cồn kế 0-100	0570FG000/20-qp	Alla	2024	Pháp	ALLAFRANCE	Phạm vi: 0-100 Đơn vị: Richter Độ chia: 1	Cái	1
149	Nhiệt kế thân rượu 110 oC	C39050005E	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Loại: Nhiệt kế thân rượu Khoản đo: -10oC - 110oC	Cái	1

150	Đĩa petri nhựa 90mm	29152	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PS Đường kính: 90 mm Cao: 16,2 mm Không vents, tiêu chuẩn ISO 6	Thùng/ 480 cái	1
151	Ống Silicone 6x9mm	ONE.VD T.006	ONELAB	2024	Việt Nam	Vinhduc	Chất liệu: Silicone Đường kính trong: 6mm Độ dày: 1,5mm	Mét	1
152	Ống Silicone 2x4mm	ONE.VD T.002	ONELAB	2024	Việt Nam	Vinhduc	Chất liệu: Silicone Đường kính trong: 2mm Độ dày: 1mm	Mét	1
153	Chai thủy tinh nút mài miệng rộng màu nâu 125 ml	1402-02-125	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Dung tích: 125ml Đường kính cổ: 24mm	Cái	1
154	Chai thủy tinh trắng nút mài miệng rộng 125ml	1401-02-125	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Dung tích: 125ml Chiều cao: 110mm	Cái	1
155	Chai thủy tinh nâu 100ml, nắp vặn xanh	1408-02-100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3, nắp vặn Dung tích: 100 ml Chiều cao: 225 mm Đường kính thân: 101 mm	Cái	1
156	Chai thủy tinh trắng 100 ml, nắp vặn xanh	1408-01-100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3, nắp vặn Dung tích: 100 ml	Cái	1
157	LDPE (HD-Polyethylene powder)	D155924-25g	Aladin	2024	Trung Quốc	Aladin	Độ tinh khiết: 98%	Chai/ 25 gam	1
158	Gum acacia, powder	GRM682-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Dạng: Bột màu trắng đến vàng be Độ hòa tan: 1000 mg tan trong 1 mL nước Tro (Tổng): ≤ 4,0%	Chai/ 500 gam	1
159	LIPASE (From Aspergillus Niger)	L-05268	Oxford	2024	Ấn Độ	Oxford lab fine chem LLP	Dạng: Hạt nhỏ hoặc bột màu trắng đến vàng nhạt hoặc màu be pH: 6,0 đến 10,0 Hoạt tính 25000 LU/g	Chai/ 100 gam	1

160	Hydrogen peroxide 30%, H ₂ O ₂	1.01101.025	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Chloride(Cl): ≤0,0001% Sulfate(SO ₄): ≤0,0003% Total nitrogen(N): ≤0,001%	Chai/500 ml	1
161	Sodium acetate anhydrous, CH ₃ COONa	1.01545.020	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: ≥99,0% pH (50g/L, water, 25°C): 7,5-9,0	Chai/500 gam	1
162	Starch soluble, (C ₆ H ₁₀ O ₅) _n	1.24255.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: Bột màu trắng. Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 1,499 - 1,513g / cm ³ Tính tan: Không tan trong nước, etanol và etc.	Chai/500 gam	1
163	Copper(II) sulfate pentahydrate, CuSO ₄ .5H ₂ O	1.09025.016	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: Tinh thể màu xanh lam Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 2,28 Điểm nóng chảy (°C): 200	Chai/500 gam	1
164	Sulfuric acid, H ₂ SO ₄	1.14006.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: là chất lỏng nhờn trong suốt không màu, không mùi. Tỷ trọng tương đối: 1,83 Mật độ hơi tương đối: 3,4	Chai/500 gam	1
165	2-Nitrophenyl β-D-glucopyranoside	N107920-1g	Aladin	2024	Trung Quốc	Aladin	Độ tinh khiết: 99%	Chai/1 gam	1
166	Tween 80, C ₂₄ H ₄₄ O ₆	1.25304.050	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Mật độ (20°C) (g/cm ³): 1,060-1,100 pH value: 5,0-7,0 Độ hòa tan trong ethanol: Đạt	Chai/500 ml	1
167	Laccase enzyme	L304691-100mg	Aladin	2024	Trung Quốc	Aladin	Độ tinh khiết: ≥0,5U/mg	Lọ/100 mg	1
168	Tween 20, C ₅₈ H ₁₁₃ O ₂₆	1.25301.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Mật độ (20°C) (g/cm ³): 1.08~1.13 Độ hòa tan trong ethanol: Đạt Độ axit (KOH), mg/g: ≤2.0	Chai/500 ml	1

16 9	Bộ cối chày sứ Ø100mm	C33595- 0100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Sứ Đường kính cối: 100mm	Bộ	1
17 0	Giá ống nghiệm inox 21 vi tri- F30mm	ST500-21	ONELAB	2024	Việt Nam	Hữu Đạt	Khay 21 chỗ chứa ống ly tâm 50ml Đường kính 30mm Vật liệu thép không gỉ	Cái	1
17 1	Phễu thủy tinh 60 mm	1503-60	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Đường kính: 60 mm Đường kính cuộn phễu: 8 mm Dài: 150 mm	Cái	1
17 2	Bình tam giác thủy tinh miệng rộng 100ml	1120-100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Đường kính cổ: 34 mm Đường kính đáy: 64 mm Chiều cao: 105 mm	Cái	1
17 3	Cốc thủy tinh 100 ml	1101-100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Dung tích: 100 ml Đường kính thân: 50 mm	Cái	1
17 4	Ống nghiệm 22x175	BLS.WR. 17	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: ASTM E- 438 Type-1 Class A, Thủy tinh Boro 3.3. Đường kính: 22 mm Cao: 175 mm	Cái	1
17 5	Bông gòn không thấm	Bông Mỡ-1KG	Bảo Thạch	2024	Việt Nam	Châu Ngọc Thạch	Vật liệu: 100% bông tự nhiên, đã được chải qua để loại bỏ tạp chất. Kết cấu mịn màng và mềm mại. Không thấm nước.	Kg	1
17 6	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5- 96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
17 7	Diethyl ether, C4H10O	60-29-7	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Nồng độ: 99% Dạng vật chất: Lỏng Quy cách đóng gói: chai 500 ml	Chai/ 500 ml	1
17 8	Calcium chloride anhydrou s, CaCl ₂	1.03377.0 10	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdo ng Guanghu a Sci- Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: rắn màu trắng, không mùi Giá trị pH: 8-10 (100 g / l H ₂ O, 20°C)	Chai/ 500 gam	1

179	Iron(II) sulfate heptahydrate, FeSO4.7 H2O	1.11165.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: 99,0% - 101,0% Chất không tan trong nước: ≤0,005%	Chai/ 500 gam	1
180	Iron(III) chloride hexahydrate, FeCl3.6H2O	1.11166.018	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: ≥99,0% Dạng vật lý: Tinh thể màu nâu sẫm, có vảy, Free acid(as HCl): ≤0,1% Sulfate(SO4): ≤0,01%	Chai/ 500 gam	1
181	Silver nitrate, AgNO3	1.09122.035	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: 99,8% Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 4,35 Điểm nóng chảy (°C): 212	Chai/ 100 gam	1
182	Hydrochloric acid, HCL	1.14008.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật lý: Là chất khí cô đặc không màu, mùi hắc. Tỷ trọng tương đối: 1,19 Tỷ trọng hơi tương đối: 1,27 Điểm nóng chảy (°C): -114,2	Chai/ 500 ml	1
183	iso-Propanol 99,9%, CH3CH(OH)CH3	1.17029.363	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 0,79 Mật độ hơi tương đối (không khí = 1): 2,07 Điểm nóng chảy: -88,5 Điểm sôi: 80,3 Nồng độ: Tinh khiết Tính tan: Tan trong nước, rượu, etc, benzen, cloroform và hầu hết các dung môi hữu cơ.	Chai/ 500 ml	1
184	Dung dịch Sodium hydroxide, NaOH	1310-73-2	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Dạng: rắn màu trắng đục, dễ chảy nước. Nồng độ: ≥96,0%	Chai/ 500 mL	1
185	Ammonia Solution, NH4OH	1.06073.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: Là chất lỏng không màu, mùi hắc. Điểm nóng chảy (°C): - 77 °C Độ hòa tan: Hòa tan trong nước, rượu,	Chai/ 500 ml	1

186	Sodium Chloride, NaCl	S/3160/60	Thermo Fisher	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Dạng vật chất: rắn Màu: Trắng Độ tinh khiết: 99,5% Ph: 5-8	Chai/ 1 kg	1
187	Cồn 96, C ₂ H ₅ OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
188	Ca nhựa không quai 5.000ml	US-C15700-5LB	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích: 5.000 ml Chia vạch: Sơn xanh	Cái	1
189	Ca nhựa không quai 1.000ml	US/R-C15696-1L	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích: 1.000 ml Chia vạch: Sơn xanh Chịu nhiệt: 135°C	Cái	1
190	Cốc thủy tinh thấp thành 100ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.05	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 50 mm Cao: 70 mm	Cái	1
191	Cốc thủy tinh thấp thành 250ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.07	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 70 mm Chiều cao: 95 mm	Cái	1
192	Đầu típ xanh 1000 µl	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ polypropylene loại từ 100 đến 1000 µl	Gói/ 500 cái	1
193	Đầu típ vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
194	Lamelle/Phiến kính 22*22mm	0101050	Marienfeld	2024	Đức	Marienfeld	Vật liệu: Thủy tinh Kích thước: 22x22 mm	Hộp/ 100 cái	1
195	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 15ml-17x120mm	21408	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Tiệt trùng Kích thước: 17x120 mm	Gói/ 50 cái	1
196	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 50ml-	21401	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Kiểu: Có nắp vặn Kích thước: 30x115 mm	Gói/ 100 cái	1

	30×115m m								
19 7	Ống Microtub e PP 1.5ml nắp phẳng, nhấn mờ- chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/ 500 cái	1
19 8	Thanh khuất từ 6*30 mm	070.001.0 30	DINLAB Laborger äte	2024	Czech	Technosk lo	Vật liệu: Thép từ tính bọc PTFE Kích thước: 6 x 30 mm Hình dạng: Trụ tròn	Cái	1
19 9	Thanh khuất từ 8*50 mm	070.001.0 50	DINLAB Laborger äte	2024	Czech	Technosk lo	Vật liệu: Thép từ tính bọc PTFE Kích thước: 8 x 50 mm Hình dạng: Trụ tròn	Cái	1
20 0	Bút lông dầu màu xanh	FO-PM- 09	Thiên Long	2024	Việt Nam	Thiên Long	Bề rộng 2 nét viết: 0,8 mm & 6 mm Màu mực: Xanh	Cái	1
20 1	Bút lông viết bảng màu xanh	BIZ- WB02	Thiên Long	2024	Việt Nam	Thiên Long	Bề rộng 2 nét viết: 0,8 mm & 6 mm Màu mực: Xanh Loại: viết bảng trắng có thể xóa	Cái	1
20 2	Nước cất 1 lần	HG.5µS	Hoàng Giang	2024	Việt Nam	Hoàng Giang	Dạng: chất lỏng không màu Đã được chưng cất một lần duy nhất, có độ tinh khiết tương đối cao. Độ dẫn: ≤ 5,0µS	Lít	1
20 3	Nước cất 2 lần	HG.2µS	Hoàng Giang	2024	Việt Nam	Hoàng Giang	Dạng: chất lỏng không màu Đã được chưng cất hai lần, có độ tinh khiết tương đối cao. Độ dẫn: ≤ 2,0µS	Lít	1
20 4	Bao đựng rác trung	TT550	Đại Hoàng Nguyễn	2024	Việt Nam	Đại Hoàng Nguyễn	Size sản phẩm: Trung, 550 x 650mm Sản phẩm có màu đen, thân thiện với môi trường Sản phẩm gồm 3 cuộn, tổng trọng lượng 1kg	Kg	1

205	Bộ lau nhà 360 độ	Omegam op-365	Sai Gon Coop	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Bộ sản phẩm bao gồm: 1 thùng vắt, 2 đoạn cán lau, 1 bông lau. Thùng chứa làm bằng nhựa cao cấp, cho độ bền cao và hạn chế hỏng hóc khi va đập mạnh.. Sức chứa nước: 22 Lit	Bộ	1
206	Chổi bông cỏ quét nhà	Chổi 63	Sai Gon Coop	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Chổi bông cỏ (hay còn gọi là chổi đốt, chổi quét nhà, chổi bông sậy, chổi chít) thuộc dòng chổi cuốn dây kẽm, có bọc nhựa, đầu lót dây nylon màu để làm tay cầm và tạo thẩm mỹ. Kích thước: dài 63 cm x rộng 25 cm.	Cái	1
207	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiết trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
208	Găng tay không bột size S	Latex-không bột Size S	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size S, Không bột chưa tiết trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
209	Khẩu than trang 3 lớp	4U-med	Thời Thanh Bình	2024	Việt Nam	Thời Thanh Bình	Vật liệu: vải Loại: có lọc than hoạt tính	Hộp/50 cái	1
210	Khăn ăn Pulppy Supreme 2 lớp	805805	Pulppy	2024	Việt Nam	New Toyo Pulppy Vietnam	Quy cách: 14 ± 2 gsm, 80 tờ x 2 lớp, 330mm x 330mm 100% bột giấy nguyên chất	Gói/80 tờ	1
211	Khăn lau 30×30 cm	KC30	Sai Gon Coop	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Vật liệu: Cotton thấm hút tốt Kích thước:	Kg	1

							300x300 mm		
21 2	Màng nhôm 45 cm x 5 cm	R18	Goodfoil	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Vật liệu: giấy nhôm, bạc Kích thước: 45 cm x 5 m	Cuộn	1
21 3	Miếng rửa chén	CN10,1cm	Sai gon Coop	2024	Việt Nam	Sai gon Coop	Được sản xuất từ mặt lưới bọc lớp mút đặc bên trong nên miếng rửa chén dễ dàng làm sạch các bề mặt không gây trầy xước Kích thước: 10,1 cm x 7,6 cm	Cái	1
21 4	Nước lau sàn	Sunlight-lausan-3,6kg	Sunlight	2024	Việt Nam	Unilever	Tinh dầu hoa lily, hương thảo, các thành phần làm sạch.	Gói/ 3.6 kg	1
21 5	Nước rửa tay 450 gam	P03374	Lifebuoy	2024	Việt Nam	UNILEVER	Nước rửa tay: Công thức Ag+ Khối lượng: 450 gam Mùi: Có mùi An toàn da tay	Chai/ 450 gam	1
21 6	Lauryl Sulphate Broth (Lauryl Tryptose Broth)	M080-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Peptone: 5.000 Yeast extract: 3.000 Dextrose (Glucose): 1.000	Chai/ 500 gam	1
21 7	Môi trường vi sinh Coagulase Rabbit Plasma	BR00208	Biokar	2024	Pháp	Biokar Diagnostics	Cấy khuẩn lạc để xác nhận vào môi trường nuôi cấy Brain Heart (BK015) và ủ 24 giờ ở 37°C. • Cấy 0,1 mL dịch nuôi cấy Brain Heart vào ống huyết tương thử. • Trộn đều. Ủ ở 35°C hoặc 37°C trong 4 đến 24 giờ.	Hộp/ 10 lọ	1
21 8	Bột thạch, Agar powder, Bacteriological Grade	GRM026-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	HIMEDIA	Số lượng vi khuẩn \leq 1000 CFU/gram Số lượng nấm men & nấm mốc \leq 100 CFU / gram Canxi \leq 0,1%	Chai/ 500 gam	1
21 9	Phenol Red Mannitol Broth	M570-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Proteose peptone: 10.000 Beef extract: 1.000 Mannitol: 5.000	Chai/ 500 gam	1

220	Môi trường dinh dưỡng, Soyabean Casein Digest Medium (Tryptone Soya Broth)	M011	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Thành phần: Gms / Lít Tryptone: 17.000 Soya peptone: 3.000 Sodium chloride: 5.000	Chai/ 500 gam	1
221	Thuốc thử Kovac's	1092930100	Millipore	2024	Đức	Merck	Mật độ: 0.92 g/cm ³ (20 °C) Điểm chớp cháy: 36°C	Chai/ 100 ml	1
222	BHI Broth (Brain Heart Infusion Broth)	M210-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	HIMEDIA	HM infusion powder #: 12.500 BHI powder: 5.000 Proteose peptone: 10.000	Chai/ 500 gam	1
223	Rappaport Vassiliadis Medium	M880-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Soya peptone: 4.500 Sodium chloride: 7.200	Chai/ 500 gam	1
224	Ống ly tâm 50ml	CFT000500	Jet Biofil	2024	Trung Quốc	Guangzhou Jet Bio-Filtration Co., Ltd.	Thân ống: Polypropylene (PP) Nắp ống: Polyethylene mật độ cao (HDPE) Dung tích: 50 ml	Thùng g/ 500 cái	1
225	Ống ly tâm 15ml	CFT000150	Jet Biofil	2024	Trung Quốc	Guangzhou Jet Bio-Filtration Co., Ltd.	Thân ống: Polypropylene (PP) Nắp ống: Polyethylene mật độ cao (HDPE) Dung tích: 15 ml	Thùng g/ 500 cái	1
226	Ống Durham	ONE.D625	ONELAB	2024	Việt Nam	Thanh Vân	Vật liệu: Thủy tinh Kích thước: 6x25 mm	Cái	1
227	Ống đong để lọc giác thủy tinh 100ml	BLS.H.164	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Dung tích: 100 ml Vạch chia: 1 ml Class-A, DIN/ISO 4788 Độ sai lệch: ±0,5 ml	Cái	1
228	Cốc thủy tinh thấp thành 250ml, chịu nhiệt	BLS.1000.07	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 70 mm Chiều cao: 95 mm	Cái	1

229	Bơm tiêm 20ml	BT20-KT-VH	Vinahankook	2024	Việt Nam	Vinahankook	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 20ml	Hộp/ 50 cái	1
230	Phin lọc CA, lỗ lọc 0,20 µm, Ø 28mm	S7597----FXOSK	Sartorius	2024	Đức	Sartorius	Đường kính: 28 mm Kích thước lỗ lọc: 0,2 µm Vật liệu màng lọc: Surfactant-free cellulose acetate (SFCA)	Hộp/ 50 cái	1
231	Màng lọc CA 0,45 µm, 47mm	11106--47-----N	Sartorius	2024	Đức	Sartorius	Đường kính: 47 mm Kích thước lỗ lọc: 0,45 µm Vật liệu: CA	Hộp/ 100 tờ	1
232	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/ 100 cái	1
233	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phân trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
234	Ống Microtube PP 1.5ml nắp phẳng, nhãn mờ-chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/ 500 cái	1
235	Đầu típ xanh 1000 µl	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ polypropylene loại từ 100 đến 1000 µl	Gói/ 500 cái	1
236	Đầu típ vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
237	Kẹp Buret nhựa đôi	US-C18900004E	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Kẹp Buret với khóa vặn ở giữa có khoản mở 14 mm.	Cái	1
238	Buret thủy tinh trắng khóa PTFE 25ML/0,05	BLS.1800.10	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3, khóa nhựa PTFE Chia vạch: 0,1ml Sai số: 0,05ml	Cái	1

23 9	Bộ giá đỡ buret	Kit holder buret	ONELAB	2024	Việt Nam	Hữu Đạt	Bộ chân giá: Vật liệu: Đế thép sơn tĩnh điện, trụ thép không gỉ Kích thước đế: 150 x 300 mm Kích thước trụ: 650 x 10 mm Kẹp buret: Kẹp Buret với khóa vận ở giữa có khoản mở 14mm.	Bộ	1
24 0	Phin lọc Midisart 0.2µm, 25mm	17805- - - - - E	Sartorius	2024	Đức	Sartorius	Vật liệu: PTFE Lỗ lọc: 0,2 µm Tiệt trùng	Hộp/ 12 cái	1
24 1	Dimethyl sulfoxide , C ₂ H ₆ OS	1.23041.0 10	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci- Tech Co., Ltd.	Dạng vật lý: Chất lỏng không màu, không mùi. Mật độ tương đối: 1,10 Điểm nóng chảy (°C): 18,45 Tinh tan: Tan trong nước, tan trong etanol, axeton, etc, cloroform.	Chai/ 500 ml	1
24 2	Dầu hỏa, Petroleum Ether (60-90)	P-E-60-90-500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Nồng độ: 60-90% Dạng vật lý: Lỏng Điểm sôi: 60-90°C	Chai/ 500 ml	1
24 3	Đầu tip vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tip màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
24 4	Đầu tip 10 µl	20-0010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích hút mẫu: 10µl Có thể hấp tiệt trùng	Gói/ 1000 cái	1
24 5	Đĩa petri nhựa PS - F90x16,2 mm- vô trùng	29162	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PS Đường kính: 90 mm Cao: 16,2 mm Không vents, tiệt trùng	Cái	1
24 6	Cốc thủy tinh thấp thành 250ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.07	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 70 mm Chiều cao: 95 mm	Cái	1
24 7	Cồn 96, C ₂ H ₅ OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1

248	Chổi rửa ống nghiệm 16mm	VC16x160	ONELAB	2024	Việt Nam	Hữu Đạt	Vật liệu: Sợi thép bền lông thú Kích thước: Ø16x160 mm	Cái	1
249	Iron(III) chloride hexahydrate, FeCl ₃ .6H ₂ O	1.11166.018	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: ≥99,0% Dạng vật lý: Tinh thể màu nâu sẫm, có vảy, Free acid(as HCl): ≤0,1% Sulfate(SO ₄): ≤0,01%	Chai/ 500 gam	1
250	POTASSIUM ACETATE 99% Extra Pure, CH ₃ COOK	P-07070	Oxford	2024	Ấn Độ	Oxford lab fine chem LLP	Dạng: Bột tinh thể màu trắng Định lượng: Tối thiểu 99,0% Cl- (Cl): Tối đa 0,05%	Chai/ 500 gam	1
251	n-Hexane CH ₃ (CH ₂) ₄ CH ₃	1.15006.013	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: Chất lỏng không màu, có mùi khai. Điểm nóng chảy (°C): -95,6 Điểm sôi (°C): 68,7 Nồng độ: Tinh khiết Tính tan: Không tan trong nước, tan trong rượu, etc,... Hầu hết các dung môi hữu cơ.	Chai/ 500 ml	1
252	Chloroform, CHCl ₃	CHCL3	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Nồng độ: 99% Dạng vật lý: Lỏng Dùng trong phòng thí nghiệm	Chai/ 500 ml	1
253	Ethanol absolute, C ₂ H ₆ O	1.17113.023	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: Lỏng không màu Điểm nóng chảy (°C): -114,1	Chai/ 500 ml	1
254	Dimethyl sulfoxide, C ₂ H ₆ OS	1.23041.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật lý: Chất lỏng không màu, không mùi. Mật độ tương đối: 1,10 Điểm nóng chảy (°C): 18,45 Tính tan: Tan trong nước, tan trong etanol, axeton, etc, cloroform.	Chai/ 500 ml	1

255	Sulfuric acid, H ₂ SO ₄	1.14006.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: là chất lỏng nhờn trong suốt không màu, không mùi. Tỉ trọng tương đối: 1,83 Mật độ hơi tương đối: 3,4	Chai/ 500 gam	1
256	Môi trường vi sinh, Folin-Ciocalteu's phenol reagent	1090010100	Supelco	2024	Đức	Merck	Axit tương đương c(H ⁺) = 2 mol/l (2N) Độ nhạy (với phenol): Phù hợp Độ nhạy (với albumin huyết thanh bò): Phù hợp	Chai/ 100 ml	1
257	Ống PCR 0,2ml	MB-P02-A	Gunster	2024	Trung Quốc	Gunster	Vật liệu: nhựa PP USP Thể tích: 0.2ml Không có: DNase, RNase, DNA, PCR Inhibitor, ATP, Endotoxin	Gói/ 500 cái	1
258	Rifampicin, C ₄₃ H ₅₈ N ₄ O ₁₂	R0146.0001	Duchefa	2024	Hà Lan	Duchefa Biochemie	Dạng: Bột Khối lượng phân tử: 823 g/mol Màu: Nâu đỏ	Chai/ 1 gam	1
259	Đầu tip 10 µl	20-0010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích hút mẫu: 10µl Có thể hấp tiệt trùng	Gói/ 1000 cái	1
260	Sodium hydroxide, NaOH	1310-73-2	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Dạng: rắn màu trắng đục, dễ chảy nước. Nồng độ: ≥96,0%	Chai/ 500 gam	1
261	di-Sodium Hydrogen Phosphate, Na ₂ HPO ₄ .12H ₂ O	7558-79-4	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Bột kết tinh màu trắng. Hàm lượng ≥ 99,7%	Chai/ 500 gam	1
262	Môi trường dinh dưỡng, Soyabean Casein Digest Medium (Tryptone Soya Broth)	M011	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Thành phần: Gms / Lít Tryptone: 17.000 Soya peptone: 3.000 Sodium chloride: 5.000	Chai/ 500 gam	1

263	D-Glucose, C ₆ H ₁₂ O ₆	1.18327.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: 52,50-53,00 Dạng vật chất: Bột kết tinh màu trắng không màu, không mùi, Hóa hơi sấy: 7,5%-9,1%	Chai/500 gam	1
264	Đèn cồn 150ml	1381-150	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Cao: 118 mm	Cái	1
265	Cồn tuyệt đối, C ₂ H ₅ OH	C ₂ H ₅ OH-99.5-LIT	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 99,5% Dạng vật lý: Chất lỏng không màu Quy cách đóng gói: chai 1 lit	Chai/1 Lít	1
266	Hydrochloric acid, HCL	1.14008.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật lý: Là chất khí cô đặc không màu, mùi hắc. Tỉ trọng tương đối: 1,19 Tỉ trọng hơi tương đối: 1,27 Điểm nóng chảy (°C): -114,2	Chai/500 ml	1
267	Nessler's reagent	1090280100	Supelco	2024	Đức	Merck	Dạng: lỏng Cấp chất lượng: 100	Chai/100 ml	1
268	Băng keo chỉ thị nhiệt	1322-12MM	3M	2024	Mỹ	3M	Chiều dài: 55 mét Chiều rộng: 12 mm	Cuộn	1
269	Sulfuric acid 95-97%, H ₂ SO ₄	1007311000	Merck	2024	Đức	Merck	Độ tinh khiết: 95.0 - 97.0 % Độ nóng chảy: -20 °C	Chai/1 Lít	1
270	Acetic Acid, CH ₃ COOH	64-19-7	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Nồng độ: 99,5% Dạng vật lý: Chất lỏng	Chai/500 ml	1
271	DL-Malic acid, Free acid, C ₄ H ₆ O ₅	GRM203-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Dạng: Tinh thể, bột hoặc khối màu trắng đến gần như trắng Độ hòa tan: 100 mg tan trong 1 mL nước	Chai/500 gam	1
272	YEAST EXTRACT POWDER TYPE-I (Bacteriological Grade)	1224	TM Media	2024	Trung Quốc	Titan Biotech Ltd	Dạng: Bột chảy tự do màu vàng đến nâu nhạt pH: 5.5-6.5	Chai/500 gam	1

27 3	Dung Dịch Rửa Điện Cực Thông Dụng, Chai 500mL	HI7061L	Hanna	2024	Ruma ni	Hanna Instrume nt	Dung dịch không màu: Dung dịch không chứa bất kỳ màu nhuộm nào có thể làm ó vàng hoặc nhiễm màu môi nổi hoặc cell tham chiếu của điện cực.	Chai/ 500 ml	1
27 4	Chai vial trắng 20ml+ nắp vặn kín	C000005 7+ C000021 6	ALWSCI	2024	Trung Quốc	Zhejiang ALWSCI Technolo gies Co.,Ltd	Vật liệu: Thủy tinh Dung tích: 20 ml Đường kính: 27,5x57 mm	Cái	1
27 5	Peptone R	1506	TM Media	2024	Trung Quốc	Titan Biotech Ltd	Dạng: Bột màu vàng nhạt chảy tự do pH: 6.5-7.5	Chai/ 500 gam	1
27 6	Thìa mức hóa chất 2 đầu tròn 220mm	SS300- 220A	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thép không gỉ Dài: 220mm Kiểu: 2 đầu mức tròn	Cái	1
27 7	Ống nghiệm 16x160m m	1231-16- 160	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Đường kính: 16mm Chiều dài: 160mm	Cái	1
27 8	Que cấy vi sinh đầu thẳng	KH200- 10	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thép không gỉ Chiều dài: 200 mm	Cái	1
27 9	Que cấy vi sinh đầu L	KH200- 11	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thép không gỉ Chiều dài: 200 mm	Cái	1
28 0	Ca nhựa có quai 1 lít	US- C15702- 1LE	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: PP Dung tích: 1.000 ml Chịu nhiệt: 121°C	Cái	1
28 1	Đũa thủy tinh F6 x 200 mm	1294-6- 200	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Kích thước: Đường kính 6 mm x dài 200 mm	Cái	1
28 2	Giấy lọc định tính 600 mmx 600 mm, chảy trung bình	102-600	Newstar	2024	Trung Quốc	Newstar	Vật liệu: Giấy lọc Kích thước: 600 mm x 600 mm Loại: định tính chảy trung bình	Hộp/ 100 tờ	1
28 3	Phễu thủy tinh 60 mm	1503-60	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Đường kính: 60 mm Đường kính cuộn phễu: 8 mm Dài: 150 mm	Cái	1

284	Cồn tuyệt đối, C ₂ H ₅ OH	C ₂ H ₅ OH -99.5- 1/2L	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Nồng độ: 99,5% Dạng vật lý: Chất lỏng không màu Quy cách đóng gói: chai 500 ml	Chai/500 ml	1
285	Isopropanol, CH ₃ CHOHCH ₃	CH ₃ CHOHCH ₃ -500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Hợp chất không màu, dễ cháy với mùi mạnh. Quy cách đóng gói: chai 500 ml	Chai/500 ml	1
286	CTAB, C ₁₉ H ₄₂ BrN	MB101	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Dạng vật chất: Bột hoặc tinh thể màu trắng Độ hòa tan: 33,3 mg hòa tan trong 1 mL methanol pH: 5,00 - 7,00	Chai/100 gam	1
287	Ribonuclease A from bovine pancreas	R6513-10MG	Sigma-Aldrich	2024	Mỹ	Merck	Cấp chất lượng: 300 Dạng: đông khô Khối lượng mol: 13,7 kDa~13.700	Chai/10 mg	1
288	Triton X-100 For Molecular Biology, C ₃₄ H ₆₂ O ₁₁	MB031-100ML	HIMEDIA A	2024	Ấn Độ	HIMEDIA A	Dạng vật lý: Chất lỏng nhớt không màu đến vàng nhạt hơi mờ Độ hòa tan: 33,3 mg hòa tan trong 1 mL nước FTIR : Phù hợp với mẫu tiêu chuẩn	Chai/100 ml	1
289	tri-Sodium citrate dihydrate, Hi-LR, Na ₃ C ₆ H ₅ O ₇ .2H ₂ O	GRM255-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Dạng: Tinh thể, bột hoặc chất rắn không màu hoặc màu trắng Độ hòa tan: 33,3 mg tan trong 1 mL nước Độ pH (5% trong nước ở 25°C): 7,00 - 9,20	Chai/500 gam	1
290	Ca nhựa không quai 1.000ml	US/R-C15696-1L	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích: 1.000 ml Chia vạch: Sơn xanh Chịu nhiệt: 135°C	Cái	1
291	Ca nhựa không quai 2.000 ml	US/R-C15696-2L	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích: 2.000 ml Chia vạch: Sơn xanh Chịu nhiệt: 135°C	Cái	1
292	Chổi rửa ống nghiệm 16mm	VC16x160	ONELAB	2024	Việt Nam	Hữu Đạt	Vật liệu: Sợi thép bền lông thú Kích thước: Ø16x160 mm	Cái	1

29 3	Cốc thủy tinh 1.000 ml	1101-1.000	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Chiều cao: 145 mm Đường kính thân: 105 mm Độ dày: 2,2 mm	Cái	1
29 4	Cốc thủy tinh 100 ml	1101-100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Dung tích: 100 ml Đường kính thân: 50 mm	Cái	1
29 5	Cốc thủy tinh thấp thành 100ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.05	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 50 mm Cao: 70 mm	Cái	1
29 6	Cốc thủy tinh thấp thành 250ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.07	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 70 mm Chiều cao: 95 mm	Cái	1
29 7	Cốc thủy tinh thấp thành 50ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.04	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Dung tích: 50 ml Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 42 mm Chiều cao: 58 mm	Cái	1
29 8	Đầu típ xanh 1000 µl	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ polypropylene loại từ 100 đến 1000 µl	Gói/ 500 cái	1
29 9	Đầu típ vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
30 0	Đĩa 96 giếng	30096	SPL	2024	Hàn Quốc	SPL Life Sciences	Kích thước: 85,40 x 127,60 x 14,40 DNase / RNase – free	Thùng/ 50 cái	1
30 1	Đĩa petri nhựa PS - F90x16,2 mm- vô trùng	29162	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PS Đường kính: 90 mm Cao: 16,2 mm Không vents, tiệt trùng	Cái	1
30 2	Micropipette hấp tiệt trùng 1 kênh 100-1000ul	LHP2-V100	Phoenix Instrument GmbH	2024	Trung Quốc	Dlab	Độ chính xác ± %: 0,70 Hiện thị vạch chia <%= 0,25 Có thể hấp tiệt trùng	Cái	1

303	Micropipet hấp tiệt trùng 1 kênh 20-200µl	LHP3-V20	Phoenix Instrument GmbH	2024	Trung Quốc	Dlab	Độ chính xác ± %: 1,0 Hiện thị vạch chia <math>< \text{‰}</math>: 0,30 Có thể hấp tiệt trùng, có khóa	Cái	1
304	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 15ml-17×120mm	21408	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Tiệt trùng Kích thước: 17x120 mm	Gói/50 cái	1
305	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 50ml-30×115mm	21401	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Kiểu: Có nắp vặn Kích thước: 30x115 mm	Gói/100 cái	1
306	Ống ly tâm, eppendorf 1,5ml	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/500 cái	1
307	Bảng mỏng sắc ký, TLC Silica gel 60 F254	1055540001	Supelco	2024	Đức	Merck	Tấm TLC nhôm, silica gel phủ chỉ thị huỳnh quang F254. Các tấm TLC silica gel có số lượng 25 tấm kích thước 20x20 cm dùng cho ứng dụng sắc ký lớp mỏng.	Hộp/25 tờ	1
308	Bột thạch, agar	Duymai Agar-1Kg	Duy Mai	2024	Việt Nam	Duy Mai	Dạng vật chất: bột Màu: trắng Dùng cấy mô Tan tốt trong nước nóng trên 85°C, không tan trong nước lạnh.	Kg	1
309	Đĩa 96 giếng, đáy bằng	32296	SPL	2024	Hàn quốc	SPL Life Sciences	Vật liệu: PS Kích thước: 85,40 x 127,60 x 14,40	Thùng/100 cái	1
310	Phin lọc CA, lỗ lọc 0,20 µm, Ø 28mm	S7597----FXOSK	Sartorius	2024	Đức	Sartorius	Đường kính: 28 mm Kích thước lỗ lọc: 0,2 µm Vật liệu màng lọc: Surfactant-free cellulose acetate (SFCA)	Hộp/50 cái	1

31 1	Găng tay không bột size S	Latex-không bột Size S	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size S, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
31 2	Cồn 96, C ₂ H ₅ OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
31 3	Dung dịch huyết thanh, Fetal Bovine Serum	F4135-100ml	Sigma-Aldrich	2024	Singapor	Merck	pH: 6,7 - 8,0 IgG bò: ≤ 1 mg/mL Nội độc tố: ≤ 10,0 EU/mL Đạt bài kiểm tra hiệu suất huyết thanh	Chai/100 ml	1
31 4	Dụng cụ phân phối Lồng, Micropipette 100-1000 µl	20011216	IKA	2024	Malaysia	IKA	Dung tích: 100 µl-1000 µl Độ chính xác: ±6 µl	cái	1
31 5	Bộ đèn UV 60cm	ONE.UV 60	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Bao gồm máng và tầng pho Chiều dài: 60 cm	Bộ	1
31 6	Đĩa nuôi cấy tế bào 96 giếng	07-6096	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Polystyrene Kích thước: 85,4x127,6x14,4 mm	Cái	1
31 7	Ethanol absolute, C ₂ H ₆ O	E/0650D F/17	Thermo Fisher	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Phần trăm độ tinh khiết: 99,8% Dạng vật chất: Lồng pH: 7 Điểm sôi: 78° C	Chai/2,5 Lít	1
31 8	Acetic acid, C ₂ H ₄ O ₂	A/0360/P B17	Thermo Fisher	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Dạng vật chất: Lồng pH: 2,9 Độ nóng chảy: 16,6 °C	Chai/2,5 Lít	1
31 9	Bột thạch, Agar powder, Bacteriological Grade	GRM026-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	HIMEDIA	Số lượng vi khuẩn ≤ 1000 CFU/gram Số lượng nấm men & nấm mốc ≤ 100 CFU / gram Canxi ≤ 0,1%	Chai/500 gam	1

320	Glycerol, C ₃ H ₈ O ₃	1.17062.020	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Phần trăm Nồng độ: ≥99,0% Dạng vật chất: Lỏng sánh không màu, không mùi, có vị ngọt âm, có thể hút ẩm. Chroma, Hazen: ≤10	Chai/ 500 ml	1
321	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/ 100 cái	1
322	Cồn 96, C ₂ H ₅ OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
323	Ống ly tâm 50ml	CFT000500	Jet Biofil	2024	Trung Quốc	Guangzhou Jet Bio-Filtration Co., Ltd.	Thân ống: Polypropylene (PP) Nắp ống: Polyethylene mật độ cao (HDPE) Dung tích: 50 ml	Thùng/ 500 cái	1
324	Ống ly tâm 15ml	CFT000150	Jet Biofil	2024	Trung Quốc	Guangzhou Jet Bio-Filtration Co., Ltd.	Thân ống: Polypropylene (PP) Nắp ống: Polyethylene mật độ cao (HDPE) Dung tích: 15 ml	Thùng/ 500 cái	1
325	Ống Microtube PP 1.5ml nắp phẳng, nhãn mờ chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/ 500 cái	1
326	Đầu tips xanh 1000 µl	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tips polypropylene loại từ 100 đến 1000 µl	Gói/ 500 cái	1
327	Cồn tuyệt đối, C ₂ H ₅ OH	C ₂ H ₅ OH-99.5-LIT	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 99,5% Dạng vật lý: Chất lỏng không màu Quy cách đóng gói: chai 1 lit	Chai/ 1 Lit	1
328	Glycerol, 99+%, C ₃ H ₈ O ₃	G/0650/15	Thermo Fisher	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Điểm nóng chảy: 18°C Ph: 5 Điểm sôi: 290°C	Chai/ 1 Lit	1

329	SDS, C ₁₂ H ₂₅ NaO ₄ S	SB0485	Biobasic	2024	Trung Quốc	Biobasic	Dạng vật lý: Bột hạt mịn màu trắng Hàm lượng: ≥99,5% Cl: ≤300ppm	Chai/100 gam	1
330	Giấy cân 100x100 mm	C14650 004P	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Giấy Kích thước: 100 x100 mm	Hộp/500 tờ	1
331	Sodium Dodecyl Sulfate, C ₁₂ H ₂₅ NaO ₄ S	S/5200/5 3	Thermo Fisher	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Dạng vật chất: rắn Màu: Trắng pH: 8,5 đến 10	Chai/500 gam	1
332	Ammonium sulfate, (NH ₄) ₂ S O ₄	ADB006 0	Biobasic	2024	Canada	Biobasic	Dạng vật lý: Bột tinh thể màu trắng Hàm lượng: ≥99,0% pH: 5,0-6,0	Chai/500 gam	1
333	Môi trường vi sinh, Folin-Ciocalteu's phenol reagent	10900101 00	Supelco	2024	Đức	Merck	Axit tương đương c(H ⁺) = 2 mol/l (2N) Độ nhạy (với phenol): Phù hợp Độ nhạy (với albumin huyết thanh bò): Phù hợp	Chai/100 ml	1
334	Hộp đầu típ 10 µl	21-0010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Nhựa PP, tiệt trùng Dung tích: 10 µl Không RNase & DNase, không-pyrogenic	Hộp/96 cái	1
335	D-FRUCTOSE 99% AR, C ₆ H ₁₂ O ₆	F-04216	Oxford	2024	Ấn Độ	Oxford lab fine chem LLP	Dạng: Bột tinh thể màu trắng Hàm lượng: Tối thiểu 99,0% Chất không tan: Tối đa 0,005%	Chai/500 gam	1
336	Sucrose, C ₁₂ H ₂₂ O ₁₁	1.18302.0 10	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: 66,2°-66,7° Chất không tan trong nước: ≤0,002% Hóa hơi khi sấy: ≤0,03 Chloride(Cl): ≤0,0005%	Chai/500 gam	1
337	L (+) ARABINOSE 99% AR, C ₅ H ₁₀ O ₅	A-01103	Oxford	2024	Ấn Độ	Oxford lab fine chem LLP	Dạng: Bột tinh thể màu trắng Hàm lượng: Tối thiểu 99,0% Độ hao hụt khi sấy ở 60°C (trong chân không): Tối đa 0,5%	Chai/25 gam	1

338	D-(-)-Ribose, C ₅ H ₁₀ O ₅	PCT0614-5G	Himedia	2024	Án Độ	Himedia	Dạng: Tinh thể hoặc bột màu trắng đến be nhạt Độ hòa tan: 100 mg tan trong 1 mL nước	Chai/ 5 gam	1
339	L(+)-RHAMNOSE 99%, C ₆ H ₁₂ O ₅ .H ₂ O	R-07530	Oxford	2024	Án Độ	Oxford lab fine chem LLP	Dạng: Bột tinh thể màu trắng Hàm lượng: Tối thiểu 99,0% Chất không tan: Tối đa 0,005%	Chai/ 100 gam	1
340	4-Nitrophenyl palmitate lipase substrate, chromogenic, ≥98% (TLC), powder, C ₂₂ H ₃₅ NO ₄	N2752-1G	Sigma-Aldrich	2024	Mỹ	Merck	Cấp chất lượng: 200 Dạng: bột Độ hòa tan: cloroform: 100 mg/mL, trong suốt, không màu đến hơi vàng Nhiệt độ bảo quản: -20°C	Chai/ 1 gam	1
341	Tris HCl Buffer 1M Solution, Sterile pH 9.0	SD8146	Biobasic	2024	Canada	Biobasic	pH tại 25°C: 8.9-9.1 Tris: 0.98-1.02M Dnase: Không phát hiện	Chai/ 450 ml	1
342	Đầu típ xanh 1000 µl	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ polypropylene loại từ 100 đến 1000 µl	Gói/ 500 cái	1
343	Đầu típ vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
344	Kim tiêm insulin	50 IU	Vinahankook	2024	Việt Nam	Vinahankook	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 1ml/50IU	Hộp/ 100 cái	1
345	Bơm tiêm 1ml	BT1-KT-VH	Vinahankook	2024	Việt Nam	Vinahankook	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 1ml	Hộp/ 100 cái	1
346	Cồn tuyệt đối, C ₂ H ₅ OH	C ₂ H ₅ OH-99.5-LIT	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 99,5% Dạng vật lý: Chất lỏng không màu Quy cách đóng gói: chai 1 lit	Chai/ 1 Lit	1

347	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
348	Găng tay không bột size S	Latex-không bột Size S	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size S, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
349	Ống Microtube PP 1.5ml nắp phẳng, nhãn mờ chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/500 cái	1
350	Ống ly tâm nhựa PP đáy nhọn kẻ vạch 15ml-17x120mm	21408	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PP Tiệt trùng Kích thước: 17x120 mm	Gói/50 cái	1
351	Giấy pulppys vuông 33x33cm	805805-80045	Pulppy	2024	Việt Nam	New Toyo Pulppy Vietnam	Quy cách: 14 ± 2 gsm, 80 tờ x 2 lớp, 330mm x 330mm 100% bột giấy nguyên chất Thùng/40 gói	Gói/80 tờ	1
352	Lưỡi lam	88369	Gillette	2024	Việt Nam	Gillette	Vật liệu: Thép không gỉ Đóng gói: 6 cái/hộp	Hộp	1
353	Triton X-100 For Molecular Biology, C34H62O11	MB031-100ML	HIMEDI A	2024	Ấn Độ	HIMEDI A	Dạng vật lý: Chất lỏng nhớt không màu đến vàng nhạt hơi mờ Độ hòa tan: 33,3 mg hòa tan trong 1 mL nước FTIR : Phù hợp với mẫu tiêu chuẩn	Chai/100 ml	1

354	Nước cất 2 lần	HG.2 μ S	Hoàng Giang	2024	Việt Nam	Hoàng Giang	Dạng: chất lỏng không màu Đã được chưng cất hai lần, có độ tinh khiết tương đối cao. Độ dẫn: $\leq 2,0\mu$ S	Lít	1
355	Ống nhỏ giọt nhựa, Pipette pasteur 3 mL	US-C438100 40PH	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Dung tích: 3 ml Chiều dài: 155 mm	Hộp/500 cái	1
356	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
357	Găng tay không bột size S	Latex-không bột Size S	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size S, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
358	Cồn tuyệt đối, C ₂ H ₅ OH	C ₂ H ₅ OH -99.5-LIT	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 99,5% Dạng vật lý: Chất lỏng không màu Quy cách đóng gói: chai 1 lit	Chai/1 Lít	1
359	Môi trường, Agarose M	SA002-0500	Genedire x	2024	Đài Loan	Genedire x	Xuất hiện: Bột màu trắng Độ bền gel 1% (w/v) gel: >1200 g/cm ² Điểm nóng chảy của gel 1,5% (w/v): 87-89°C	Chai/500 gam	1
360	Kit tách chiết, Taq DNA Polymerase, recombinant (5 U/ μ L)	EP0402	Thermo Fisher	2024	Lithuania	Thermo Fisher Scientific	Hiệu suất PCR giàu GC: Thấp Đề sử dụng với (Ứng dụng): Chuẩn PCR Loại sản phẩm: Taq DNA Polymerase (Tái tổ hợp)	Ống/500 Units	1

36 1	Kit tách chiết, dNTP Mix (10 mM each)	P031-02	Vazyme	2024	Trung Quốc	Vazyme	PCR companion: dNTP Mix chứa các dung dịch nước được trộn sẵn của dATP, dCTP, dGTP và dTTP, mỗi dung dịch có nồng độ cuối cùng là 10 mM	Ống/ 5 x 1 ml	1
36 2	Kit tách chiết, Bst DNA polymerase	M0275L	NEB	2024	Anh	NEB	Được sửa đổi để giữ lại hoạt động polymerase 5' → 3' trong khi thiếu hoạt động exonuclease 5' → 3' Thích hợp cho các ứng dụng yêu cầu dịch chuyển sợi ưa nhiệt	Lọ/ 8,00 0 Units	1
36 3	HyperLadder 100bp	BIO-33029	Bioline	2024	Mỹ	Meridian Bioscience	Dấu hiệu trọng lượng phân tử dễ sử dụng, được thiết kế để dễ dàng xác định kích thước axit nucleic từ 100 bp đến 1 kb.	Hộp/ 200 lanes	1
36 4	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
36 5	Ống PCR 0,2ml	MB-P02-A	Gunster	2024	Trung Quốc	Gunster	Vật liệu: nhựa PP USP Thể tích: 0.2ml Không có: DNase, RNase, DNA, PCR Inhibitor, ATP, Endotoxin	Gói/ 500 cái	1
36 6	Đầu tip 10 µl	20-0010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích hút mẫu: 10µl Có thể hấp tiệt trùng	Gói/ 1000 cái	1
36 7	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/ 100 cái	1

368	Ống Microtube PP 1.5ml nắp phẳng, nhãn mờ chia vạch	23053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Ống ly tâm 1,5 ml hình nón Vật liệu: nhựa PP có nắp bằng Trong suốt	Gói/500 cái	1
369	Đầu típ xanh 1000 µl	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ polypropylene loại từ 100 đến 1000 µl	Gói/500 cái	1
370	Đầu típ vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/1000 cái	1
371	Ống ly tâm 50ml	CFT000500	Jet Biofil	2024	Trung Quốc	Guangzhou Jet Bio-Filtration Co., Ltd.	Thân ống: Polypropylene (PP) Nắp ống: Polyethylene mật độ cao (HDPE) Dung tích: 50 ml	Thùng/500 cái	1
372	Ống ly tâm 15ml	CFT000150	Jet Biofil	2024	Trung Quốc	Guangzhou Jet Bio-Filtration Co., Ltd.	Thân ống: Polypropylene (PP) Nắp ống: Polyethylene mật độ cao (HDPE) Dung tích: 15 ml	Thùng/500 cái	1
373	Môi trường dinh dưỡng, DMEM/F12	11320033	Gibco	2024	Mỹ	Gibco	Phân loại: Không có nguồn gốc động vật Nồng độ: 1 X Dạng: lỏng	Chai/500 ml	1
374	Fetal Bovine Serum	F7524-100ML	Sigma-Aldrich	2024	Mỹ	Merck	Vô trùng: lọc vô trùng Dòng sản phẩm: FBS Classic Thành phần: hemoglobin, ≤25 mg/dL	Chai/100 ml	1
375	Môi trường thuốc thử, Trypsin-EDTA (0,25%), phenol red	25200056	Gibco	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Nồng độ: 1X Vô trùng: Đã lọc vô trùng Chelators: EDTA Phạm vi pH: 7,2 - 8,0	Chai/100 ml	1
376	Chai nuôi cấy nắp lọc 25cm2	70025	SPL	2024	Hàn Quốc	SPL Life Sciences	Vật liệu: Nhựa PS Dung tích: 7 ml Kích thước: 25 cm2	Thùng/200 cái	1

37 7	Đầu tip 1000 uL	20-1000	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: polypropylene Dung tích: 1000 ul Không RNase & Dnase	Gói/ 1000 cái	1
37 8	Khâu than trang 3 lớp	4U-med	Thời Thanh Bình	2024	Việt Nam	Thời Thanh Bình	Vật liệu: vải Loại: có lọc than hoạt tính	Hộp/ 50 cái	1
37 9	Găng tay không bột size S	Latex- không bột Size S	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size S, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viên, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/ 100 cái	1
38 0	Găng tay không bột size M	Latex- không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viên, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/ 100 cái	1
38 1	Micropip et hấp tiệt trùng 1 kênh 10- 100µl	LHP2- V10	Phoenix Instrumen t Gmbh	2024	Trung Quốc	Dlab	Độ chính xác ± %: 1,00 Hiện thị vạch chia <%= 0,40 Có thể hấp tiệt trùng	Cái	1
38 2	Buôm đếm Neubauer - improved , 0,1 mm	0640030	Marienfel d	2024	Đức	Marienfel d	tuân thủ tiêu chuẩn DIN 12847 Neubauer-improved Kích thước: 0.1 mm	Cái	1
38 3	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5- 96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
38 4	Dầu hỏa, Petroleu m Ether (60-90)	P-E-60- 90- 500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Nồng độ: 60-90% Dạng vật lý: Lỏng Điểm sôi: 60-90°C	Chai/ 500 ml	1

385	Dimethyl sulfoxide , C ₂ H ₆ OS	1.23041.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật lý: Chất lỏng không màu, không mùi. Mật độ tương đối: 1,10 Điểm nóng chảy (°C): 18,45 Tính tan: Tan trong nước, tan trong etanol, axeton, ete, cloroform.	Chai/ 500 ml	1
386	Dung dịch Sodium hydroxide, NaOH	1310-73-2	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Dạng: rắn màu trắng đục, dễ chảy nước. Nồng độ: ≥96,0%	Chai/ 500 mL	1
387	Dung dịch, Sulfuric acid, H ₂ SO ₄	1120801000	Merck	2024	Đức	Merck	Nồng độ: ≥98,0% Chloride (Cl): ≤ 0,00001 % Nitrate (NO ₃): ≤ 0,00002 %	Chai/ 1 Lit	1
388	Ethyl acetate, CH ₃ COOC ₂ H ₅	CH ₃ COOC ₂ H ₅ -500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Nồng độ > 99,75% Dạng vật lý: Chất lỏng Phô hồng ngoại phù hợp với cấu trúc Nước: <0,005% Độ bay hơi: <0,0005%	Chai/ 500 ml	1
389	Hexane, C ₆ H ₁₄	C ₆ H ₁₄ -500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Nồng độ: ≥95 % Dạng vật lý: Lỏng	Chai/ 500 ml	1
390	Môi trường, Peptone	73049-73-7	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Dạng vật chất: Dạng rắn, màu nâu nhạt, mùi đặc biệt. Giá trị pH: 6-7 (100 g / 1 H ₂ O, 20 °C) Tỉ trọng khối lượng lớn: 490kg / m ³	Chai/ 250 gam	1
391	Phosphorous acid, H ₃ PO ₃	GRM2384-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Dạng: Khối tinh thể màu trắng, hút ẩm và dễ chảy nước Độ hòa tan: 33,3 mg tan trong 1 mL nước	Chai/ 500 gam	1
392	Thang protein, Unstained Protein Ladder	26614	Thermo Fisher	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Hai lọ 250 µL mỗi lọ, protein ở mức 0,02 đến 0,05 mg/mL mỗi lọ Dung dịch đệm lưu trữ: 62,5 mM Tris-H ₃ PO ₄ (pH 7,5 ở 25°C), 1 mM EDTA, 2% SDS, 10 mM DTT, 1 mM Na ₃ N, 0,01% xanh	Hộp/ 2 x 250 µL	1

							bromophenol và 33% glycerol		
39 3	Bông gòn không thấm	Bông Mỡ-1KG	Bảo Thạch	2024	Việt Nam	Châu Ngọc Thạch	Vật liệu: 100% bông tự nhiên, đã được chải qua để loại bỏ tạp chất. Kết cấu mịn màng và mềm mại. Không thấm nước.	Kg	1
39 4	Bút lông đầu màu đỏ	PM-09	Thiên Long	2024	Việt Nam	Thiên Long	Bề rộng 2 nét viết: 0,8 mm & 6 mm Màu mực: đỏ	Cái	1
39 5	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiết trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
39 6	Giấy A4 80gsm	A4 Double A 80gsm	Double A	2024	Việt Nam	Double A	Chất lượng: Giấy trắng đẹp, láng, mịn Quy cách: Khô A4 (500sheets/ Ream) Định lượng: 80gsm	Xấp	1
39 7	Giấy vệ sinh	Giấy cuộn-An An	An An	2024	Việt Nam	An An	Dạng cuộn, giấy vệ sinh 2 lớp	Cuộn	1
39 8	Nước lau sàn	Sunlight-lausan-3,6kg	Sunlight	2024	Việt Nam	Unilever	Tinh dầu hoa lily, hương thảo, các thành phần làm sạch.	Gói/3.6 kg	1
39 9	Nước rửa tay 450 gam	P03374	Lifebuoy	2024	Việt Nam	UNILEVER	Nước rửa tay: Công thức Ag+ Khối lượng: 450 gam Mùi: Có mùi An toàn da tay	Chai/450 gam	1
40 0	Nước tẩy javel	BJ-1KG	Javel	2024	Việt Nam	Javel	Nước tẩy Javel có công thức hóa học NaClO. Muối Natri Clorua Oxit có tính oxy hóa cực kỳ mạnh vì thế mà	Chai/1 kg	1

							nước Javen có tính tẩy rửa và sát trùng rất tốt.		
40 1	Nước cất 2 lần	HG.2 μ S	Hoàng Giang	2024	Việt Nam	Hoàng Giang	Dạng: chất lỏng không màu Đã được chưng cất hai lần, có độ tinh khiết tương đối cao. Độ dẫn: $\leq 2,0\mu$ S	Lít	1
40 2	Găng tay không bột size S	Latex- không bột Size S	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size S, Không bột chưa tiết trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viên, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/ 100 cái	1
40 3	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5- 96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
40 4	Bao rác đại 780 x 900 mm	DD780	Đại Hoàng Nguyễn	2024	Việt Nam	Đại Hoàng Nguyễn	Size sản phẩm: đại, 780 x 900 mm Sản phẩm gồm 3 cuộn, tổng trọng lượng 1kg	Kg	1
40 5	Nước cất 2 lần	HG.2 μ S	Hoàng Giang	2024	Việt Nam	Hoàng Giang	Dạng: chất lỏng không màu Đã được chưng cất hai lần, có độ tinh khiết tương đối cao. Độ dẫn: $\leq 2,0\mu$ S	Lít	1
40 6	Nước rửa chén hương chanh	Sunlight- chanh- 3,6kg	Sunlight	2024	Việt Nam	Unilever	Với công thức đậm đặc cùng hương chanh tươi mát, sản phẩm không chỉ làm sạch tối ưu mà còn khử mùi hiệu quả.	Gói/ 3.6 kg	1
40 7	Nước lau sàn	Sunlight- lausan- 3,6kg	Sunlight	2024	Việt Nam	Unilever	Tinh dầu hoa lily, hương thảo, các thành phần làm sạch.	Gói/ 3.6 kg	1
40 8	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5- 96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
40 9	Đầu tip 200 μ l	20-0200	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: polypropylene Dung tích: 200 μ l Không RNase &	Gói/ 1000 cái	1

							Dnase		
410	Đầu tip 50-1000 μ l	1001/E	APTACA	2024	Ý	APTACA	Vật liệu: Polypropylene Dung tích: 50-1000 μ l	Gói/ 1000 cái	1
411	DEAE Cellulose - 52	RM656-5G	Himedia	2024	Án Độ	Himedia	Dạng : Bột hoặc chất rắn màu trắng đến trắng ngà Độ hòa tan: Không tan trong nước Nước (K.F.): \geq 65,00%	Chai/ 5 gam	1
412	Đĩa 24 giếng, đáy bằng	30024	SPL	2024	Hàn quốc	SPL Life Sciences	Không gây sốt Không gây độc tế bào Không chứa DNase / Rnase Không chứa DNA người	Thùng/ 50 cái	1
413	POLYETHYLENE GLYCOL 600	8074861000	Sigma-Aldrich	2024	Đức	Merck	Dạng: lỏng Nhiệt độ tự bốc cháy: >320 °C (DIN 51794) pH: 5-7 (20 °C, 100 g/L trong H ₂ O)	Chai/ 1 Lit	1
414	Ethyl acetate, CH ₃ COOC ₂ H ₅	CH ₃ COOC ₂ H ₅ -500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Nồng độ $> 99,75\%$ Dạng vật lý: Chất lỏng Phô hồng ngoại phù hợp với cấu trúc Nước: $<0,005\%$ Dự lượng khi bay hơi: $<0,0005\%$	Chai/ 500 ml	1
415	Bông thủy tinh	ONE.GWR	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Chất liệu: Sợi thủy tinh Nhiệt độ chịu đựng: Nhiệt độ cao Dạng: cuộn	Kg	1
416	Tube ly tâm 5,0ml, khóa an toàn	80-0050R	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: PP Màu: trong suốt	Gói/ 200 cái	1
417	Màng lọc thẩm tách-Dialysis Membrane 22mm	BS-QT-017	Biosharp	2024	Trung Quốc	Biosharp life sciences	Ngưỡng phân tử: có sẵn ở các mức 3500, 7000 và 14.000 dalton Khoảng ổn định pH: ổn định trong khoảng pH từ 5 đến 9	Cuộn / 5m	1

418	Kẹp miệng túi thâm tách	BS-QT-024	Biosharp	2024	Trung Quốc	Biosharp life sciences	Đảm bảo độ kín tối ưu mọi lúc và giảm thiểu nguy cơ rò rỉ. An toàn và bền lâu	Cái	1
419	Hexane, C ₆ H ₁₄	C ₆ H ₁₄ -500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Nồng độ: ≥95 % Dạng vật lý: Lỏng	Chai/500 ml	1
420	Bơm tiêm 1ml	BT1-KT-VH	Vinahankook	2024	Việt Nam	Vinahankook	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 1ml	Hộp/100 cái	1
421	Bơm tiêm 3ml	BT3-KT-VH	Vinahankook	2024	Việt Nam	Vinahankook	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 3ml	Hộp/100 cái	1
422	Bơm tiêm 3ml	BT3-KT-VH	Vinahankook	2024	Việt Nam	Vinahankook	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 3ml	Hộp/100 cái	1
423	Giấy lọc định tính 110mm, chảy trung bình	102-110	Newstar	2024	Trung Quốc	Newstar	Vật liệu: Giấy lọc Đường kính: 110 mm Loại: định tính chảy trung bình	Hộp/100 tờ	1
424	Đĩa 96 giếng	30096	SPL	2024	Hàn Quốc	SPL Life Sciences	Kích thước: 85,40 x 127,60 x 14,40 DNase / RNase – free	Thùng/50 cái	1
425	Cốc thủy tinh thấp thành 5000ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.15	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Dung tích: 5000 ml Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 170 mm Chiều cao: 270 mm	Cái	1
426	2,2'-Azino-bis(3-ethylbenzothiazoline-6-sulfonic acid) diammonium salt, C ₁₈ H ₂₄ N ₆ O ₆ S ₄	A1888	Sigma-Aldrich	2024	Singapore	Merck	Dạng vật chất: Dạng bột Độ hòa tan (Độ đục): Trong suốt đến hơi đục	Chai/1 gam	1
427	1,2-Propanediol, CH ₃ CH(OH)CH ₂ OH	8223241000	Supelco	2024	Đức	Merck	Cấp chất lượng: 200 Nồng độ: ≥99% Dạng: lỏng Nhiệt độ tự bốc cháy: 371 °C	Chai/1 Lit	1

428	POLYET HYLEN E GLYCO L 400	80748510 00	Sigma- Aldrich	2024	Đức	Merck	Dạng: lỏng Nhiệt độ tự bốc cháy: 360 °C (DIN 51794) Hiệu lực: 28000 mg/kg LD50 >20000 mg/kg LD50, da (Thỏ)	Chai/ 1 Lít	1
429	Pipet bầu 1 vạch 100 ML,Class A	BLS.VP. 186	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Sai số (ml): 0,08 Chứng chỉ theo lô Tiêu chuẩn ISO 648 Mô tả: Kháng hóa chất, Pipet 1 vạch, class AS	Cái	1
430	Pipet bầu 1ml	1633-1	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Dung tích: 1 ml Sai số: 0,007 ml Dài: 330 mm	Cái	1
431	Buret thủy tinh trắng khóa PTFE 25ML/0, 05	BLS.180 0.10	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3, khóa nhựa PTFE Chia vạch: 0,1ml Sai số: 0,05ml	Cái	1
432	Bình tam giác miệng hẹp 250ml	BLS.120 1.04	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 DIN ISO 1773 Đường kính thân: 85 mm Đường kính cổ: 34 mm Chiều cao: 145 mm	Cái	1
433	Cốc thủy tinh thấp thành 250ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.07	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 70 mm Chiều cao: 95 mm	Cái	1
434	Cốc thủy tinh thấp thành 50ml, chịu nhiệt	BLS.100 0.04	Biohall Germany	2024	Án Độ	Biohall	Vật liệu: Thủy tinh Boro 3.3 Dung tích: 50 ml Tiêu chuẩn: DIN 12331 & ISO 3819 Đường kính: 42 mm Chiều cao: 58 mm	Cái	1
435	Ống đong thủy tinh 10ml	1601-10	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh Đế tròn Dung tích: 10 ml	Cái	1

436	Bình tia 500ml, miệng hẹp	US-C46041-0500	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Dung tích: 500 ml Vật liệu: nhựa LDPE Kiểu: Miệng hẹp	Cái	1
437	Giá pipet ngang bằng nhựa (12 vị trí)	US-C37360000E	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: PP 12 vị trí	Cái	1
438	Diethyl ether, (CH ₃ CH ₂) ₂ O	1009211000	Supelco	2024	Đức	Merck	Cấp chất lượng: 300 Nồng độ: ≥99,7% Dạng: lỏng Nhiệt độ tự bốc cháy: 320 °F	Chai/ 1 Lit	1
439	Bột thạch, Agar powder, Bacteriological Grade	GRM026-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	HIMEDIA	Số lượng vi khuẩn ≤ 1000 CFU/gram Số lượng nấm men & nấm mốc ≤ 100 CFU / gram Canxi ≤ 0,1%	Chai/ 500 gam	1
440	HyperLadder 100bp	BIO-33029	Bioline	2024	Mỹ	Meridian Bioscience	Dấu hiệu trọng lượng phân tử dễ sử dụng, được thiết kế để dễ dàng xác định kích thước axit nucleic từ 100 bp đến 1 kb.	Hộp/ 200 lanes	1
441	Đầu tip 10 µl	20-0010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích hút mẫu: 10µl Có thể hấp tiệt trùng	Gói/ 1000 cái	1
442	Ống ly tâm, eppendorf 0,2ml	60-0082	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Polypropylene Kích thước: 0,2 ml	Gói/ 1000 cái	1
443	Cồn 96, C ₂ H ₅ OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
444	Đầu tip vàng có khóa 0-200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tip màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
445	Kit tách chiết, dNTP Mix (10 mM each)	P031-02	Vazyme	2024	Trung Quốc	Vazyme	PCR companion: dNTP Mix chứa các dung dịch nước được trộn sẵn của dATP, dCTP, dGTP và dTTP, mỗi dung dịch có nồng độ cuối cùng là 10 mM	Ống/ 5 x 1 ml	1

446	RNase A, DNase and protease-free (10 mg/mL)	EN0531	Thermo Scientific	2024	Lithuania	Thermo Fisher Scientific	Loại sản phẩm: RNase A. Khối lượng: 10 mg Nồng độ: 10 mg/mL	Chai/10 mg	1
447	Kit tách chiết, Taq DNA Polymerase, recombinant (5 U/ μ L)	EP0402	Thermo Fisher	2024	Lithuania	Thermo Fisher Scientific	Hiệu suất PCR giàu GC: Thấp Đề sử dụng với (Ứng dụng): Chuẩn PCR Loại sản phẩm: Taq DNA Polymerase (Tái tổ hợp)	Ống/500 Units	1
448	Đầu tip 10 μ l	20-0010	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Nhựa PP Dung tích hút mẫu: 10 μ l Có thể hấp tiệt trùng	Gói/1000 cái	1
449	Ống ly tâm, eppendorf 0,2ml	60-0082	Biologix	2024	Trung Quốc	Biologix	Vật liệu: Polypropylene Kích thước: 0,2 ml	Gói/1000 cái	1
450	Cồn 96, C ₂ H ₅ OH	64-17-5-96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
451	Đầu tip vàng có khóa 0-200 μ l	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tip màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 μ l	Gói/1000 cái	1
452	Găng tay không bột size M	Latex-không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/100 cái	1
453	Đầu tip xanh 1000 μ l	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu tip polypropylene loại từ 100 đến 1000 μ l	Gói/500 cái	1
454	Thuốc thử Kovacs	1092930100	Millipore	2024	Đức	Merck	Mật độ: 0.92 g/cm ³ (20 °C) Điểm chớp cháy: 36°C	Chai/100 ml	1

455	Môi trường vi sinh Coagulase Rabbit Plasma	BR00208	Biokar	2024	Pháp	Biokar Diagnosti cs	Cấy khuẩn lạc để xác nhận vào môi trường nuôi cấy Brain Heart (BK015) và ủ 24 giờ ở 37°C. • Cấy 0,1 mL dịch nuôi cấy Brain Heart vào ống huyết tương thử. • Trộn đều. Ủ ở 35°C hoặc 37°C trong 4 đến 24 giờ.	Hộp/ 10 lọ	1
456	Đĩa Petrifilm kiểm Salmonella	6536	3M	2024	Mỹ	3M	Được sử dụng để phát hiện định tính và sinh hóa nhanh chóng xác nhận các loại Salmonella trong các mẫu thực phẩm và môi trường chế biến thực phẩm	Gói/ 50 cái	1
457	Đĩa lồng Petrifilm kháng định Salmonella	6538	3M	2024	Mỹ	3M	Thời gian trả kết quả: 4-5 giờ Điều kiện bảo quản: -20-8°C Kích thước: 22,30 cm x 11,50 cm x 6,00 cm	Gói/ 5 cái	1
458	Bột thạch, Agar powder, Bacteriological Grade	GRM026-500G	Himedia	2024	Ấn Độ	HIMEDIA	Số lượng vi khuẩn \leq 1000 CFU/gram Số lượng nấm men & nấm mốc \leq 100 CFU / gram Canxi \leq 0,1%	Chai/ 500 gam	1
459	Đĩa petri nhựa PS - F90x16,2 mm- Iso 6	29152	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Vật liệu: Nhựa PS Đường kính: 90 mm Cao: 16,2 mm Không vents, tiêu chuẩn ISO 6	Thùng/ 480 cái	1
460	Đĩa Petrifilm kiểm Staphylococcus Aureus	6490	3M	2024	Mỹ	3M	Đĩa Petrifilm kiểm Staphylococcus Aureus, là một phương pháp nhanh chóng và chính xác để xác định tổng số Staphylococcus coagulase dương tính trong các mẫu thực phẩm và nước uống.	Gói/ 50 cái	1

46 1	Đĩa lỏng kiểm khăng định Staphylo coccus coagulas e dương tính	6492	3M	2024	Mỹ	3M	Chất phân tích: Staphylococcus aureus Chất nền: Rapid Microbiology Thời gian trả kết quả: 0,5-3 giờ	Gói/ 20 cái	1
46 2	BHI Broth (Brain Heart Infusion Broth)	M210- 500G	Himedia	2024	Ấn Độ	HIMEDI A	HM infusion powder #: 12.500 BHI powder: 5.000 Proteose peptone: 10.000	Chai/ 500 gam	1
46 3	Rappapor t Vassiliad is Medium	M880- 500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Soya peptone: 4.500 Sodium chloride: 7.200	Chai/ 500 gam	1
46 4	Lysine Decarbox ylase Broth	M376- 500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Peptone: 5.000 Yeast extract: 3.000 Dextrose (Glucose): 1.000	Chai/ 500 gam	1
46 5	Môi trường dinh dưỡng, Soyabean Casein Digest Medium (Trypton e Soya Broth)	M011	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Thành phần: Gms / Lít Tryptone: 17.000 Soya peptone: 3.000 Sodium chloride: 5.000	Chai/ 500 gam	1
46 6	Kligler Iron Agar	M078- 500G	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Peptone: 15.000 HM Peptone B #: 3.000 Yeast extract: 3.000	Chai/ 500 gam	1
46 7	Cồn 96, C2H5OH	64-17-5- 96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Phân trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
46 8	Đầu típ vàng có khóa 0- 200 µl	28052	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ màu vàng polypropylene, loại từ 0 đến 200 µl	Gói/ 1000 cái	1
46 9	Găng tay không bột size M	Latex- không bột Size M	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size M, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viên, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng	Hộp/ 100 cái	1

							bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên		
470	Đầu típ xanh 100-1000 μ l	28053	Flmedical	2024	Ý	Flmedical	Đầu típ polypropylene loại từ 100 đến 1000 μ l	Gói/500 cái	1
471	Rỗ Chữ Nhật Cao 31 cm	No.708	Duy Tân	2024	Việt Nam	Duy Tân	Vật liệu: Nhựa PP Kích thước: 46,5 x 31 x 10,5 cm	Cái	1
472	Rỗ Chữ Nhật Cao 31 cm	No.708	Duy Tân	2024	Việt Nam	Duy Tân	Vật liệu: Nhựa PP Kích thước: 46,5 x 31 x 10,5 cm	Cái	1
473	Ca nhựa có quai 2.000 ml	US-C15702-2LE	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: PP Dung tích: 2000ml Chịu nhiệt: 121°C	Cái	1
474	Thau nhựa 2T	2T0	Duy Tân	2024	Việt Nam	Duy Tân	Vật liệu: Nhựa PP Kích thước: Ø 20 x 7 cm	Cái	1
475	Thau nhựa 3T	3T0	Duy Tân	2024	Việt Nam	Duy Tân	Vật liệu: Nhựa PP Kích thước: Ø 29.5 x 10 cm	Cái	1
476	Chổi rửa ống nghiệm 16mm	VC16x160	ONELAB	2024	Việt Nam	Hữu Đạt	Vật liệu: Sợi thép bện lông thú Kích thước: Ø16x160 mm	Cái	1
477	Ống nghiệm 16x100mm	1231-16-100	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Đường kính: 16mm Chiều dài: 100mm	Cái	1
478	Ống nghiệm 16x160mm	1231-16-160	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh boro 3.3 Đường kính: 16mm Chiều dài: 160mm	Cái	1
479	Chai nhỏ giọt LDP 250 ml	US/R-C16290-0250	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: LDP Dung tích: 250 ml Nắp đậy có vòi nhỏ giọt	Cái	1
480	Kéo thẳng 20cm	ONE.AS S.200	ONELAB	2024	Việt Nam	ASS	Chất liệu: Thép không gỉ Kích thước: 20 cm Kiểu: thẳng	Cái	1

48 1	Găng tay không bột size L	Latex-không bột Size L	Vglove	2024	Việt Nam	Khải Hoàn	Chất liệu: Cao su tự nhiên Size L, Không bột chưa tiệt trùng. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Màu trắng cao su tự nhiên	Hộp/50 đôi	1
48 2	Khẩu than trang 3 lớp	4U-med	Thời Thanh Bình	2024	Việt Nam	Thời Thanh Bình	Vật liệu: vải Loại: có lọc than hoạt tính	Hộp/50 cái	1
48 3	Thiết bị gia nhiệt	ONELAB-HP-1500	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Công suất: 1000-1500W Kích thước mặt gia nhiệt: Ø180mm Số vị trí đặt mẫu: 01	Cái	1
48 4	Buret thủy tinh khóa nhựa 25ml	25.1642fa	ONELAB	2024	Trung Quốc	Zhejiang Huili	Vật liệu: Thủy tinh class A Khóa: Nhựa PTFE Thể tích: 25 ml Vạch chia 0,1 ml	Cái	1
48 5	Iron(II) sulfate heptahydrate, FeSO ₄ .7 H ₂ O	1.11165.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Hàm lượng: 99,0% - 101,0% Chất không tan trong nước: ≤0,005%	Chai/500 gam	1
48 6	Hydrogen peroxide 30%, H ₂ O ₂	1.01101.025	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Chloride(Cl): ≤0,0001% Sulfate(SO ₄): ≤0,0003% Total nitrogen(N): ≤0,001%	Chai/500 ml	1
48 7	Iso-Pentanol, (CH ₃) ₂ CHCH ₂ CH ₂ OH	1.17035.023	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng: Chất lỏng không màu, có mùi khó chịu. Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 0,81	Chai/500 ml	1
48 8	Trisodium phosphate dodecahydrate, Na ₃ PO ₄ .12H ₂ O	1.01400.010	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng: Tinh thể không màu, dễ bị phong hóa trong không khí khô. Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 1,62	Chai/500 gam	1

489	Ammonium Chloride, NH ₄ Cl	1.06007.040	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: Không mùi, vị mặn, dễ hút ẩm, dạng bột hoặc hạt kết tinh màu trắng. Tỷ trọng tương đối (nước = 1): 1,53 Điểm nóng chảy (°C): 520	Chai/ 500 gam	1
490	Dung dịch Aluminum Chloride Hexahydrate, AlCl ₃ .6H ₂ O	HCTQ0370	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Dạng vật chất: hạt hoặc bột màu trắng, có mùi axit clohydric nồng nặc. Màu vàng nhạt công nghiệp. Hàm lượng: ≥99%	Chai/ 500 gam	1
491	Acetone, CH ₃ COCH ₃	67-64-1	Xilong	2024	Trung Quốc	Xilong Scientific	Nồng độ ≥99,8% Dạng vật lý: Chất lỏng	Chai/ 500 ml	1
492	Ammonia Solution, NH ₄ OH	1.06073.028	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Dạng vật chất: Là chất lỏng không màu, mùi hắc. Điểm nóng chảy (°C): - 77 °C Độ hòa tan: Hòa tan trong nước, rượu,	Chai/ 500 ml	1
493	Benzylamine for synthesis, C ₇ H ₉ N	8018120500	Sigma-Aldrich	2024	Đức	Merck	Cấp chất lượng: 200 Nồng độ: ≥99,0% Dạng: lỏng Nhiệt độ tự bốc cháy: 405 °C	Chai/ 500 ml	1
494	Silica gel self indicator, SiO ₂	1.23226.020	GHTECH	2024	Trung Quốc	Guangdong Guanghua Sci-Tech Co., Ltd.	Tỉ trọng: 2,6 Điểm nóng chảy (°C): 1610 Khối lượng phân tử: 60,08	Chai/ 500 gam	1
495	Môi trường dinh dưỡng, IPTG	IB0168	Biobasic	2024	Canada	Biobasic	Dạng vật chất: Bột tinh thể màu trắng Độ nóng chảy: 112°C±2°C	Chai/ 1 gam	1
496	Đĩa 96 giếng	167008	Nunc	2024	Mỹ	Thermo Fisher Scientific	Tám giếng 96F, Nunclon Delta, trong suốt, có nắp, Vô trùng Giếng: 8x12	Thùng/ 50 cái	1
497	Diethyl ether, C ₄ H ₁₀ O	60-29-7	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA-CHEM	Nồng độ: 99% Dạng vật chất: Lỏng Quy cách đóng gói: chai 500 ml	Chai/ 500 ml	1

49 8	Isopropanol, CH ₃ CH OHCH ₃	CH ₃ CHO HCH ₃ - 500ML	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Hợp chất không màu, dễ cháy với mùi mạnh. Quy cách đóng gói: chai 500 ml	Chai/ 500 ml	1
49 9	Cồn 96, C ₂ H ₅ OH	64-17-5- 96	Chemsol	2024	Việt Nam	VINA- CHEM	Phần trăm độ tinh khiết: 96% Dạng vật chất: Chất lỏng	Lít	1
50 0	Trans- Zeatin, C ₁₀ H ₁₃ N ₅ O	Z0876- 50MG	Sigma- Aldrich	2024	Ấn Độ	Merck	Cấp chất lượng: 200 Xét nghiệm: ≥97% Kỹ thuật: Nuôi cấy tế bào	Chai/ 50 mg	1
50 1	Gibberell ic acid, C ₁₉ H ₂₂ O ₆	G7645- 500MG	Sigma- Aldrich	2024	Mỹ	Merck	Hàm lượng: ≥90% gibberellin A3 (trên tổng số gibberellin). Kỹ thuật nuôi cấy tế bào thực vật: phù hợp Ứng dụng: Nông nghiệp	Chai/ 500 mg	1
50 2	Gibberell in A4, C ₁₉ H ₂₄ O ₅	G7276- 5MG	Sigma- Aldrich	2024	Mỹ	Merck	Hàm lượng: ≥90% Dạng: rắn Tạp chất: ≤5% gibberellin A7	Chai/ 5 mg	1
50 3	Abscisic acid (S- ABA)	A0941.01 00	Duchefa	2024	Hà Lan	Duchefa Biochemi e	Dạng: Chất rắn Màu: Trắng Khối lượng phân tử: 264,3 g/mol	Chai/ 100 mg	1
50 4	Myo- Inositol, C ₆ H ₁₂ O 6	I7508- 50G	Sigma- Aldrich	2024	Trung Quốc	Merck	Cấp chất lượng: 300 Dòng sản phẩm: Thuốc thử sinh học Hàm lượng: ≥99% (GC)	Chai/ 50 mg	1
50 5	Ống nghiệm 22x175	BLS.WR. 17	Biohall Germany	2024	Ấn Độ	Biohall	Vật liệu: ASTM E- 438 Type-1 Class A, Thủy tinh Boro 3.3. Đường kính: 22 mm Cao: 175 mm	Cái	1
50 6	Giấy lọc định tính 110mm, chảy trung bình	102-110	Newstar	2024	Trung Quốc	Newstar	Vật liệu: Giấy lọc Đường kính: 110 mm Loại: định tính chảy trung bình	Hộp/ 100 tờ	1

507	Giấy PH 1-14	PH 1-14	Newstar	2024	Trung Quốc	Hangzhou Special Paper Industry Co., Ltd (NEWSTAR INDUSTRY)	Vật liệu: giấy Thang đo pH: 1-14	Tập/80 test	1
508	Giấy bạc 30cmx5m	R12	Ringo	2024	Việt Nam	Ringo	Loại sản phẩm: Màng nhôm bọc thực phẩm Kích thước: Dài 5 m x rộng 30 cm	Cuộn	1
509	Màng bọc thực phẩm 0,3 x 30m	MBTP.30	Coop Select	2024	Việt Nam	Sai Gon Coop	Định lượng: 0.3x30m Thành phần: Nhựa PVC	Cuộn	1
510	Bông gòn thấm	Bông-1KG	Bảo Thạch	2024	Việt Nam	Châu Ngọc Thạch	Vật liệu: 100% bông xơ tự nhiên Khả năng thấm hút cao và nhanh. Mịn màng, mềm mại, không gây kích ứng da. Thân thiện môi trường, bông trắng và sạch. Bông có sợi sơ dài và chắc chắn, nên khi sử dụng sẽ không bị đổ bụi.	Kg	1
511	Bảng mỏng sắc ký, TLC Silica gel 60 F254	1055540001	Supelco	2024	Đức	Merck	Tấm TLC nhôm, silica gel phủ chỉ thị huỳnh quang F254. Các tấm TLC silica gel có số lượng 25 tấm kích thước 20x20 cm dùng cho ứng dụng sắc ký lớp mỏng.	Hộp/25 tờ	1

PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thời gian thực hiện gói thầu	Ghi chú
1.													
2.													

